

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT ĐỒNG ĐA



MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG
KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT

Môn/Lĩnh vực : Quản lý
Cấp học : THPT
Tên tác giả : Hà Thanh Thủy
Đơn vị công tác : Trường THPT Đồng Đa
Chức vụ : Phó Hiệu trưởng

Năm học 2022 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: HỘI ĐỒNG KHOA HỌC CÁC CẤP

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Hà Thanh Thủy	29/04/1972	THPT Đồng Đa	Phó hiệu trưởng	Thạc sĩ Toán học	<i>Một số giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT</i>

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Công tác quản lý

Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: Năm học
2021 -2022

Mô tả bản chất của sáng kiến: Giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT ở Trường THPT Đồng Đa thể hiện rõ tính khoa học và thực tiễn, vận dụng sáng tạo chủ trương, biện pháp của cấp trên vào hoàn cảnh, đặc điểm riêng của nhà trường nhờ đó đã đạt được những kết quả đáng kể trong việc nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT ở Trường THPT Đồng Đa trong những năm qua

Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến: Nhà trường xây dựng kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT 2022 cụ thể; phù hợp với tình hình thực tế. Thông qua đó các tổ nhóm chuyên môn thảo luận; đổi mới sinh hoạt chuyên môn có kế hoạch và chương trình ôn tập. Xây dựng ma trận đề theo đúng cấu trúc đề minh họa của Bộ GD và ĐT. Các thầy cô được phân công dạy khối 12 phải có tinh thần trách cao; đổi mới phương pháp dạy học. Học sinh khối 12 có ý thức học tập tốt, biết lựa chọn các môn đăng ký.

Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

Đánh giá thông qua kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT 2022 của Trường THPT Đồng Đa:

100% học sinh đỗ tốt nghiệp

Tỉ lệ điểm Khá - Giỏi tăng, điểm Yếu - Kém giảm rõ rệt.

Số lượng học sinh đạt điểm 9 và điểm 10 ở các môn Toán học; Ngữ văn; Ngoại ngữ; Lịch sử; Giáo dục công dân tăng cao.

Điểm thi tốt nghiệp THPT 2022 các môn Toán; Ngữ văn; Ngoại ngữ đạt kết quả cao (*Điểm trung bình của các môn Toán là 7.41; Ngữ văn là 7.5; Ngoại ngữ là 7.21*)

Các môn Toán; Ngữ văn; Ngoại ngữ; Lịch sử; Địa lý; GDCD có điểm trung bình cao hơn mức điểm trung bình của thành phố

Góp phần đổi mới việc sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, trong các buổi sinh hoạt chuyên môn các thầy cô tập trung vào việc nghiên cứu bài dạy, nghiên cứu ma trận đề, tạo ra các ngân hàng đề thi,...

Góp phần thay đổi cách đánh giá học sinh của giáo viên (*đặc biệt là giáo viên dạy khối 12*): dựa vào kết quả của các bài kiểm tra thường xuyên, giữa kỳ, cuối kỳ, kiểm tra khảo sát của Sở GD và ĐT, thi thử tốt nghiệp và cả quá trình học tập, thái độ học tập của học sinh. Giáo viên vừa truyền thụ tri thức, vừa có kế hoạch ôn tập, vừa phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh trong quá trình học tập để hỗ trợ và điều chỉnh các hoạt động giáo dục cho phù hợp để kỳ thi tốt nghiệp THPT 2022 đạt kết quả cao.

Sự tự tin của học sinh, niềm hứng thú đối với các môn học của học sinh cũng tăng lên rõ rệt sau khi đã nhà trường tăng cường các giải pháp; học sinh cùng nhau và thể hiện hết các năng lực cá nhân để kỳ thi tốt nghiệp THPT 2022 đạt kết quả tốt nhất.

**Danh sách các tổ nhóm đã tham gia áp dụng thử
hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu**

Số TT	Tổ nhóm chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ
1	Tổ Toán - Tin	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022
2	Tổ Văn	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022
3	Tổ ngoại ngữ	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng kỳ

		thi tốt nghiệp THPT năm 2022
4	Tổ Xã hội	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022
5	Tổ tự nhiên	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2023.

Người nộp đơn



Hà Thanh Thủy

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

Họ tên tác giả: Hà Thanh Thủy

Tên đề tài: *Một số giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT*

Lĩnh vực: Quản lý

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm HD chấm
1	Sáng kiến có tính mới		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30	30
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0	
<u>Nhận xét:</u> Sáng kiến hoàn toàn mới, được áp dụng lần đầu tiên			
2	Sáng kiến có tính áp dụng		
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30	30
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	20	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0	
<u>Nhận xét:</u> Có khả năng áp dụng ở các phần kiến thức khác trong phạm vi rộng			
3	Sáng kiến có tính hiệu quả		

3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30	30
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0	
<u>Nhận xét:</u>			
Có khả năng áp dụng trong phạm vi ngành giáo dục, đã áp dụng tại đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện			
4	Điểm trình bày		
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	10	10
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5	
<u>Nhận xét:</u>			
Trình bày khoa học, hợp lý			
Tổng cộng: 100		Đánh giá: ☒ Đạt (≥ 70 điểm) ☐ Không đạt	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ



HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Bích Hợp

MỤC LỤC

<i>Phần – mục</i>	<i>Trang</i>
A. PHẦN 1: MỞ ĐẦU.	1
I/ Lí do chọn đề tài.....	1
II/ Mục đích của sáng kiến kinh nghiệm.....	2
III/ Nhiệm vụ nghiên cứu.....	2
IV/ Phương pháp nghiên cứu.....	2
V/ Đối tượng khảo sát, thực nghiệm.....	2
VI/ Kế hoạch nghiên cứu.....	3
VII/ Điểm mới của đề tài.....	3
B. PHẦN 2: NỘI DUNG.	4
I/ Cơ sở lí luận.	4
II/ Thực trạng vấn đề.....	4
III/ Một số giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT.....	8
IV/ Công tác triển khai thực hiện.....	17
V/ Kết quả thực nghiệm và hiệu quả của SKKN.....	20
C. PHẦN 3: KẾT LUẬN	23

A. PHẦN I. MỞ ĐẦU

I. Lí do chọn đề tài

Chất lượng giáo dục là vấn đề luôn được xã hội quan tâm vì tầm quan trọng của nó đối với sự nghiệp phát triển đất nước nói chung và sự nghiệp giáo dục nói riêng. Chất lượng giáo dục cao mới đáp ứng được mục tiêu, nhiệm vụ đào tạo, góp phần đảm bảo nguồn nhân lực tốt cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nâng cao chất lượng giáo dục là nhiệm vụ chính trị được Đảng, Nhà nước ta đặc biệt quan tâm và luôn là nội dung quan trọng trong văn kiện của các kỳ Đại hội Đảng. Đặc biệt, trong các Nghị quyết của Đảng từ khi Việt Nam bước vào công cuộc đổi mới đến nay, quan điểm giáo dục của Đảng luôn thể hiện rõ tính nhất quán, phát triển, xem giáo dục là “quốc sách hàng đầu” nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước.

Giáo dục phổ thông là nền tảng cơ bản của hệ thống giáo dục quốc dân mà trong đó giáo dục Trung học phổ thông (THPT) sẽ là cơ sở đem đến chất lượng cho cả hệ thống giáo dục. Mục tiêu của giáo dục THPT là nhằm giúp học sinh củng cố và phát triển những kết quả giáo dục trung học cơ sở, hoàn thành học vấn phổ thông để học nghề, tìm việc làm, tham gia vào cuộc sống lao động hoặc tiếp tục học lên Cao đẳng, Đại học. Đó là mục tiêu thiết thực mà mỗi học sinh đều mong muốn đạt được sau 12 năm học tập. Kết quả của kỳ thi tốt nghiệp THPT là một trong những tiêu chí đánh giá chất lượng của nhà trường và được Sở GD và ĐT rất quan tâm; có các chỉ đạo cụ thể và sát sao về công tác nâng cao chất lượng của kỳ thi tốt nghiệp THPT.

Trường THPT Đồng Đa cũng nằm trong bối cảnh chung đó, kể từ khi thành lập đến nay, nhà trường đã đạt được những thành tựu đáng kể trong việc nâng cao chất lượng giáo dục mà trọng tâm là chất lượng dạy và học. Bên cạnh đó nhà trường vẫn còn nhiều tồn tại cần khắc phục về công tác quản lý, về chất lượng đội ngũ giáo viên, về chất lượng học sinh giỏi, chất lượng học sinh đại trà, về cơ sở vật chất, về việc thực hiện xã hội hóa giáo dục, công tác an ninh trường học và bảo vệ môi trường... Trong những năm gần đây, trên cơ sở đúc rút những việc làm được và chưa làm được của nhà trường và học tập kinh nghiệm từ các trường bạn, Ban giám hiệu Trường THPT Đồng Đa đã mạnh dạn đề ra và thực hiện một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng thi tốt nghiệp THPT đạt được

những kết quả đáng mừng, đem lại niềm phấn khởi cho giáo viên, học sinh và phụ huynh, làm tăng uy tín của nhà trường trong nhân dân cũng như trong hệ thống các trường THPT ở Quận Đống Đa.

Xuất phát từ những lý do trên, với tinh thần, trách nhiệm của một cán bộ quản lý, từ những thành quả mà nhà trường đạt được trong những năm qua, tôi quyết định viết đề tài ***“Một số giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT”***, qua đó chia sẻ kinh nghiệm của nhà trường với đồng nghiệp và các trường bạn, đồng thời tiếp tục hoàn chỉnh các giải pháp đó, góp phần đẩy mạnh hơn nữa chất lượng giáo dục để Trường THPT Đống Đa xứng đáng là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh tỉnh nhà.

Các giải pháp trong đề tài được thực hiện tại trường THPT Đống Đa từ năm học 2021-2022 đến nay. Tôi rất mong nhận được sự góp ý, bổ sung của đồng nghiệp và các nhà quản lý để đề tài được hoàn thiện hơn và có thể được áp dụng rộng rãi trong nhà trường phổ thông các cấp.

II. Mục đích của sáng kiến kinh nghiệm.

Đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi TN THPT của Trường THPT Đống Đa nói riêng và các trường phổ thông nói chung.

III. Nhiệm vụ nghiên cứu.

Xác định cơ sở lý luận và thực tiễn của mục tiêu, nhiệm vụ **“Nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT trong trường THPT”**.

Phân tích thực trạng chất lượng thi tốt nghiệp của nhà trường trước và sau khi thực hiện các giải pháp để thấy được tính khả thi và hiệu quả của những giải pháp đề ra.

IV. Phương pháp nghiên cứu.

- Phương pháp lý luận: Căn cứ vào chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo về mục tiêu, nhiệm vụ **“Nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT trong trường THPT”**.

- Phương pháp thực tiễn: Quan sát, điều tra, thực nghiệm, tổng hợp kinh nghiệm nhằm **“Nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT trong trường THPT”**.

- Tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm.

V. Đối tượng nghiên cứu và khảo sát thực nghiệm:

Học sinh; CBGV của trường THPT Đống Đa.

VI. Kế hoạch nghiên cứu

Từ tháng 6/2021 đến 8/2021: Xác định cơ sở lí luận và thực tiễn của mục tiêu, nhiệm vụ “Nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT trong trường THPT”.

Từ tháng 9/2021 đến 10/2021: Phân tích thực trạng chất lượng thi tốt nghiệp của nhà trường trước và sau khi thực hiện các giải pháp đề thấy được tính khả thi và hiệu quả của những giải pháp đề ra.

Từ tháng 11/2021 đến 6/2022: Thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng

Từ tháng 7/2022 đến 6/2023: Hoàn thiện và tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT trong nhà trường năm học 2022-2023

VII. Điểm mới của đề tài

- Giải pháp cũ thường thực hiện một cách máy móc, rập khuôn chung theo chủ trương của Bộ, của Sở Giáo dục – Đào tạo nên hiệu quả chưa cao. Giải pháp mới thể hiện rõ tính khoa học và thực tiễn, vận dụng sáng tạo chủ trương, biện pháp của cấp trên vào hoàn cảnh, đặc điểm riêng của nhà trường nhờ đó đã đạt được những kết quả đáng kể trong việc nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT ở Trường THPT Đống Đa trong những năm qua (*phân tích số liệu của năm học 2021-2022 và tiếp tục áp dụng với năm học 2022-2023*)

- Giải pháp cũ tập trung chủ yếu ở nhiệm vụ dạy và học trên lớp, chưa coi trọng giáo dục toàn diện. Giải pháp mới mang tính toàn diện, đồng bộ gồm đổi mới về lãnh đạo, quản lí, bồi dưỡng đội ngũ, đổi mới phương pháp dạy và học, giáo dục đạo đức, lối sống, nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, học sinh, xây dựng cơ sở vật chất, đảm bảo về môi trường, an ninh, xây dựng khối đoàn kết nhất trí trong nhà trường, tranh thủ sự ủng hộ của các lực lượng xã hội.

- Những giải pháp đưa ra trong đề tài được thực hiện và điều chỉnh qua từng năm học đã hình thành nề nếp giảng dạy, học tập, sinh hoạt tích cực trong Trường THPT Đống Đa, giúp giáo viên, học sinh ngày càng gắn bó, tin yêu nhà trường và nhận được sự ủng hộ của các lực lượng xã hội nhất là phụ huynh, cựu học sinh.

- Giải pháp trong đề tài có thể áp dụng dễ dàng ở các trường phổ thông và đem lại hiệu quả cao trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.

B. PHẦN II. NỘI DUNG

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường là một trong lĩnh vực khoa học được nhiều nhà quản lý giáo dục quan tâm nghiên cứu và đặc biệt là những cán bộ quản lý giáo dục ở các nhà trường với các góc độ quan sát khác nhau. Trong mỗi cách tiếp cận thì những biện pháp của nhà quản lý đưa ra có sự khác biệt để phù hợp với đặc điểm, đối tượng nghiên cứu.

Công tác ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông của các nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Bộ giáo dục và Đào tạo; Sở giáo dục và đào tạo Hà nội; Các phòng chuyên môn của Sở giáo dục và đào tạo; Lãnh đạo quận Đống Đa đã chỉ đạo cụ thể ngay từ đầu năm học. Tổ chức các hội nghị, tập huấn công tác quản lý, chỉ đạo các lãnh đạo đơn vị về việc tổ chức, thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng ôn thi tốt nghiệp THPT.

II. THỰC TRẠNG CỦA VẤN ĐỀ

1. Đặc điểm, điều kiện thực hiện chương trình chung của nhà trường

1.1. Đặc điểm nhà trường:

*** Thuận lợi**

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội. Tập thể cán bộ giáo viên trong hội đồng giáo dục đoàn kết, đồng thuận. Nhà trường được sự ủng hộ nhiệt tình có hiệu quả của CMHS và chính quyền địa phương, phối hợp tốt 3 môi trường giáo dục nhà trường - gia đình - xã hội.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn, đổi mới, sáng tạo, khoa học.

- Đội ngũ CBGV - NV: Trong năm học đều tổ chức đánh giá xếp loại theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp. Giáo viên đa số có nhu cầu tự học, tự bồi dưỡng, học trên chuẩn. Có trình độ về tin học và ứng dụng CNTT trong chuyên môn. Có nghiệp vụ sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhiệt tình trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và có thức phấn đấu xây dựng nhà trường phát triển.

- Chất lượng giáo dục học sinh: Có chuyển biến tích cực về chất lượng đạo đức và văn hóa, tăng từng năm học theo hướng đánh giá thực chất, chống

tiêu cực, bệnh thành tích. Số học sinh đỗ tốt nghiệp THPT đạt 100%; trúng tuyển vào các trường Đại học, Cao đẳng đạt trên 90%.

*** Khó khăn**

Những biến động và áp lực của nền giáo dục trong thời đại mới, thời đại khoa học công nghệ 4.0 đặt ra nhiều thách thức đối với ngành giáo dục nói chung và với nhà trường nói riêng. Khó khăn không chỉ nằm ở những đòi hỏi về sự nhạy bén, thích ứng của tư duy quản lý, ở việc xây dựng và hoàn thiện cơ sở vật chất đảm bảo những yêu cầu mới của dạy và học mà còn nằm ở việc bồi dưỡng nâng cao trình độ khoa học công nghệ cho giáo viên nhằm thoả mãn những tiêu chí mới trong nâng cao chất lượng dạy và học; Quá trình hội nhập với nhiều xu hướng văn hoá có những tác động không nhỏ tới quá hình thành nhân cách, định hướng mục tiêu học tập, rèn luyện và xây dựng lí tưởng của học sinh. Tính cạnh tranh giữa các môi trường giáo dục cũng diễn biến khá phức tạp và đầy tính thách thức. Phải làm sao để thực hiện tốt nhất vai trò chức năng của nhà trường trong giáo dục đào tạo bồi dưỡng con người, giúp học sinh có được môi trường học tập tốt nhất, có nhiều cơ hội phấn đấu và phát triển hơn nữa.

1.2. Học sinh

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh
10	15	685
11	15	659
12	15	639
Tổng số		1983

1.3. Tình hình đội ngũ

TT	Môn	Số lượng giáo viên			Trình độ chuyên môn	
		Tổng số	Biên chế	Hợp đồng	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
1	Ngữ văn	13	13	0	07	06
2	Toán	15	15	0	03	12
3	Ngoại ngữ	11	11	0	04	07
4	GDTC	04	04	0	04	0
5	QPAN	03	03	0	02	01
6	Lịch sử	05	05	0	03	02
7	Địa lý	05	05	0	03	02

8	GDKT-PL	02	02	0	02	0
9	Vật lý	09	09	0	06	03
10	Hóa	09	09	0	04	05
11	Sinh	06	06	0	03	03
12	Công nghệ	03	03	0	03	0
13	Tin	04	04	0	03	01

1.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

1.4.1. Cơ sở vật chất: Vị trí, diện tích khuôn viên trường: Tổng diện tích khuôn viên: 7.200m², gồm 4 khu nhà (Nhà 5 tầng, nhà 3 tầng, khu hiệu bộ, khu thể chất).

1.4.2. Hệ thống trang thiết bị:

+ Số phòng học: 27

+ Trang, thiết bị phòng học: Mỗi phòng học đầy đủ về CSVC tại phòng (Máy điều hòa; Hệ thống ánh sáng; Máy chiếu; Đường truyền mạng; hệ thống dạy học trực tuyến...)

+ Hệ thống phòng học bộ môn: Phòng bộ môn có: 02 phòng tin có đầy đủ 24 máy tính /01 phòng; 01 phòng thực hành hóa, 01 phòng thực hành lý, 01 phòng thực hành sinh; có đủ trang thiết bị phòng bộ môn, tuy nhiên đều đang xuống cấp.

+ Hệ thống phòng phục vụ học tập và Khối phòng hành chính quản trị:

Phòng thư viện; Phòng truyền thống, Y tế; Phòng công đoàn + tiếp công dân; Phòng tâm lý học đường + đoàn thanh niên; Các phòng phục vụ cho hành chính quản trị; phòng SH của tổ nhóm CM.

+ Khu giáo dục thể chất: Nhà tập đa năng: 1, diện tích: 440m²; Sân chơi, bãi tập: 2, diện tích: 2.450m².

1.5. Chất lượng giáo dục năm học 2021 - 2022 (so sánh với năm học 2020 - 2021)

*** Kết quả giáo dục đạo đức**

NĂM HỌC	Tổng số HS	HẠNH KIỂM							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
2020 - 2021	1951	1924	98.62	27	1.38	0	0	0	0
2021 - 2022	1955	1936	99.03	19	0.97	0	0	0	0

*** Kết quả giáo dục đại trà**

NĂM HỌC	Tổng số HS	HỌC LỰC									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
2020- 2021	1951	1216	62.33	709	36.64	26	1.33	0	0	0	0
2021-2022	1955	1493	76.37	447	22.86	15	0.77	0	0	0	0

*** Kết quả chất lượng giáo dục mũi nhọn**

NĂM HỌC	Thi học sinh giỏi cấp cụm (nếu có)		Thi học sinh giỏi cấp thành phố		Thi nghiên cứu KH		Tham gia các cuộc thi khác	
	Số học sinh tham gia	Số học sinh đạt giải	Số học sinh tham gia	Số học sinh đạt giải	Số HS tham gia	Số HS đạt giải	Tên cuộc thi	Số học sinh đạt giải
2020 - 2021			20	8	0	0	Thi Olympia	1
2021 - 2022			17	7	0	0	Cuộc thi ATGT	1

1.6. Kết quả xếp loại thi đua năm học 2021 - 2022

- Cá nhân: 20 CBGV-NV xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 82 CBGV-NV xếp loại Hoàn thành Tốt nhiệm vụ; 13 sáng kiến kinh nghiệm được Sở xếp loại; 12 cá nhân được công nhận là CSTĐ cấp cơ sở.

- Tập thể:

+ Tổ Toán-Tin-CN và tổ Xã hội đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến

+ Nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

2. Thực trạng chất lượng học tập của khối 12 năm học 2021 - 2022 của trường THPT Đồng Đa

Học sinh khối 12 năm học 2021-2022 là khóa học sinh gặp rất nhiều khó khăn về học tập do diễn biến của Đại dịch Covid kéo dài nên thời gian các năm học lớp 10 ; lớp 11 và lớp 12 học sinh phải học trực tuyến; học kết hợp giữa trực tuyến và trực tiếp. Vì vậy một số học sinh khả năng tiếp thu bài còn hạn chế, chưa nắm được kiến thức cơ bản. Do một số học sinh bị mắc Covid, cách ly vì vậy việc học tập trực tuyến học sinh tham gia không đầy đủ.

Kết quả xếp loại học lực giỏi cao (76,37 %) tuy nhiên một phần do kiểm tra trực tuyến (KTĐGCK1) nên kết quả của học sinh cao hơn chất lượng thực của học sinh ; dẫn đến việc học sinh chủ quan trong học tập

Ngay sau khi học sinh khối 12 được quay lại trường để học trực tiếp; nhà trường cùng với các tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch bổ sung các kiến thức còn thiếu hụt của học sinh ; đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học học kỳ 2; kế hoạch ôn thi tốt nghiệp cho học sinh. Tổ chức các đợt kiểm tra đánh giá giữa kỳ; kiểm tra đánh giá cuối kỳ đúng với cấu trúc đề thi minh họa của Bộ giáo dục; phù hợp với tiến độ của HS đang học để học sinh làm quen với không khí, thời gian làm bài thi của kỳ thi tốt nghiệp THPT và rèn luyện kỹ năng làm bài thi, đồng thời nhà trường khảo sát, nắm bắt trình độ thực tế của học sinh, nhà trường đã tiến hành tổ chức khảo sát các môn học sinh đăng ký thi TN theo đúng cấu trúc đề thi và thời gian thi của các môn do Bộ quy định.

Kết quả: Trong kỳ thi khảo sát khối 12 do Sở giáo dục và đào tạo tổ chức

Số lượng học sinh kém ở các môn Toán (39 hs); Văn (81 hs); Anh (45 hs); Vật lý (56 hs); Hóa học (29 hs); Sinh học (50 hs); Địa lý (20 hs) ; Lịch sử (73 hs); GDCD (16 hs)

Thực tế trên đòi hỏi nhà trường phải tăng cường các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng học tập, rèn luyện kỹ năng làm bài thi cho học sinh để nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT của nhà trường.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT Ở TRƯỜNG THPT ĐỒNG ĐA

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch phù hợp với đối tượng học sinh :

Thực hiện kế hoạch của Sở GD và ĐT ; nhà trường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình kế hoạch giáo dục. Nhà trường thành lập Ban ôn thi tốt nghiệp, phân công nhiệm vụ cụ thể, chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn và giáo viên thống nhất, thảo luận xây dựng kế hoạch ôn tập phù hợp với từng đối tượng giảng dạy, kế hoạch kiểm tra đánh giá phân loại học sinh.

Tăng cường kiểm tra đánh giá quá trình thực hiện kế hoạch của các tổ nhóm chuyên môn và giáo viên, thực hiện quy chế chuyên môn là căn cứ tiêu chí đánh giá thi đua.

Xây dựng kế hoạch ôn tập cho HS khối 12 năm học 2021 - 2022:

Giai đoạn 1: Học kỳ 1 năm học 2021 - 2022; Các môn học và số tiết:

Môn	Văn	Toán	Anh	Lí	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GDCD
Tiết/Tuần	1	1	1	1	1	0	0	0	0

Giai đoạn 2: Học kỳ 2 năm học 2021-2022; Các môn học và số tiết:

Môn	Văn	Toán	Anh	Lí	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GDCD
Tiết/Tuần	1	1	1	1	1	0	1	1	0

Giai đoạn 3: cuối tháng 5 và tháng 6; Các môn học và số tiết:

Môn	Văn	Toán	Anh	Lí	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GDCD
Tiết/Tuần	5	5	5	3	3	3	3	3	3

Xây dựng kế hoạch ôn tập cho HS khối 12 năm học 2022 - 2023:

Giai đoạn 1: Từ 1/10/2022 đến 30/1/2023 ; Các môn học và số tiết:

Môn	Văn	Toán	Anh	Lí	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GDCD
Tiết/Tuần	1	1	1	1	1	0	1	1	0

Giai đoạn 2: Từ 1/2/2023 đến 7/5/2023; Các môn học và số tiết:

Môn	Văn	Toán	Anh	Lí	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GDCD
Tiết/Tuần	1	1	1	1	1	1	1	1	1

Giai đoạn 3: cuối tháng 5 và tháng 6; Các môn học và số tiết:

Môn	Văn	Toán	Anh	Lí	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GDCD
Tiết/Tuần	5	5	5	3	3	3	3	3	3

2. Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá

Nhà trường tổ chức tập huấn về công tác kiểm tra đánh giá ; tập huấn về xây dựng ngân hàng đề thi, sử dụng phần mềm Azota trong kiểm tra đánh giá trực tuyến,..

Đối với khối 12 nhà trường tổ chức kiểm tra chung theo từng tháng cụ thể như sau:

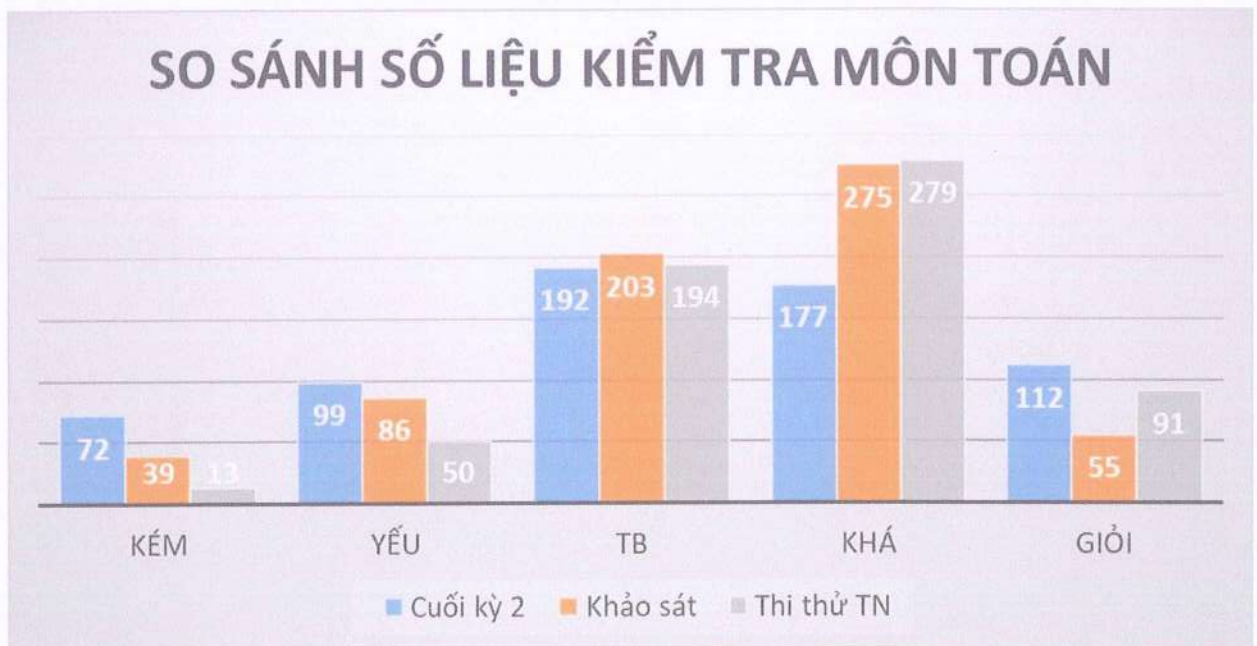
Năm học 2021 - 2022: Kiểm tra trong các tháng 10; tháng 12; tháng 3; tháng 4; tháng 5 với các môn Toán; Văn; Anh và Bài thi tổ hợp (KHTN hoặc KHXH).

Năm học 2022 - 2023 : Kiểm tra trong các tháng 10; tháng 12; tháng 3; tháng 4; tháng 5 với các môn Toán; Văn ; Anh và Bài thi tổ hợp (KHTN hoặc KHXH)

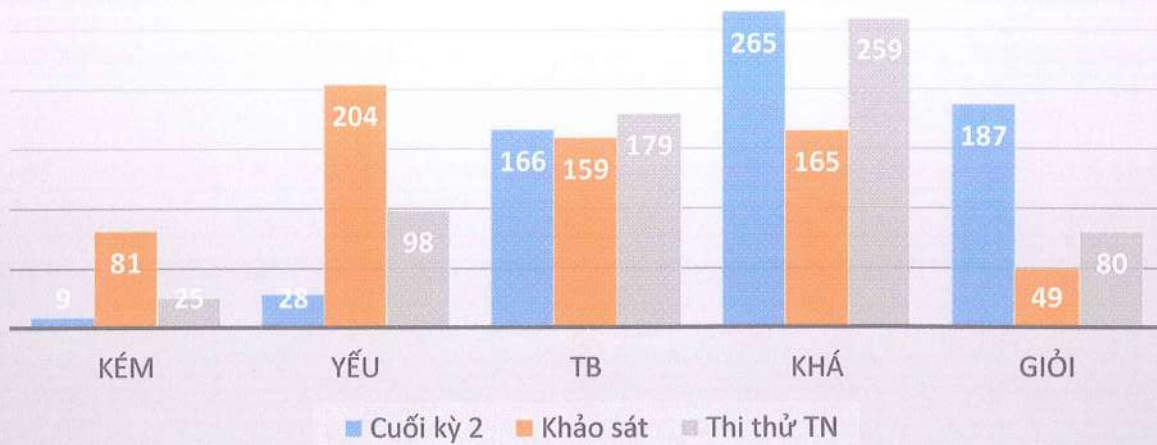
Trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, các tổ/ nhóm sẽ thống nhất xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề bám sát cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT. Tổ nhóm tiến hành phân tích ma trận đề tham khảo, đề minh họa (Khi Bộ công bố) làm căn cứ tiếp tục xây dựng ngân hàng đề cho học sinh ôn tập.

Dựa trên các kết quả kiểm tra giữa kỳ; cuối kỳ; kiểm tra tháng; kiểm tra khảo sát của Sở GD; thi thử tốt nghiệp của nhà trường, các tổ nhóm chuyên môn tiến hành phân tích, rút kinh nghiệm đánh giá đối chiếu để kịp thời điều chỉnh kế hoạch dạy học học bảo đảm bám sát đối tượng và đánh giá đúng năng lực của học sinh giảm độ chênh lệch về điểm thi.

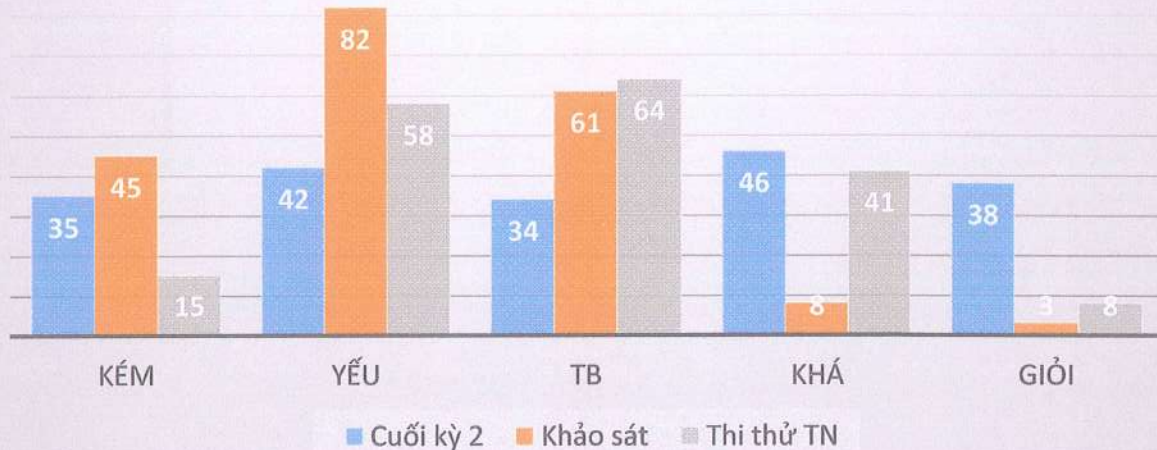
Kết quả các đợt kiểm tra cuối kỳ 2; thi khảo sát khối 12 và thi thử tốt nghiệp năm học 2021 - 2022 như sau :



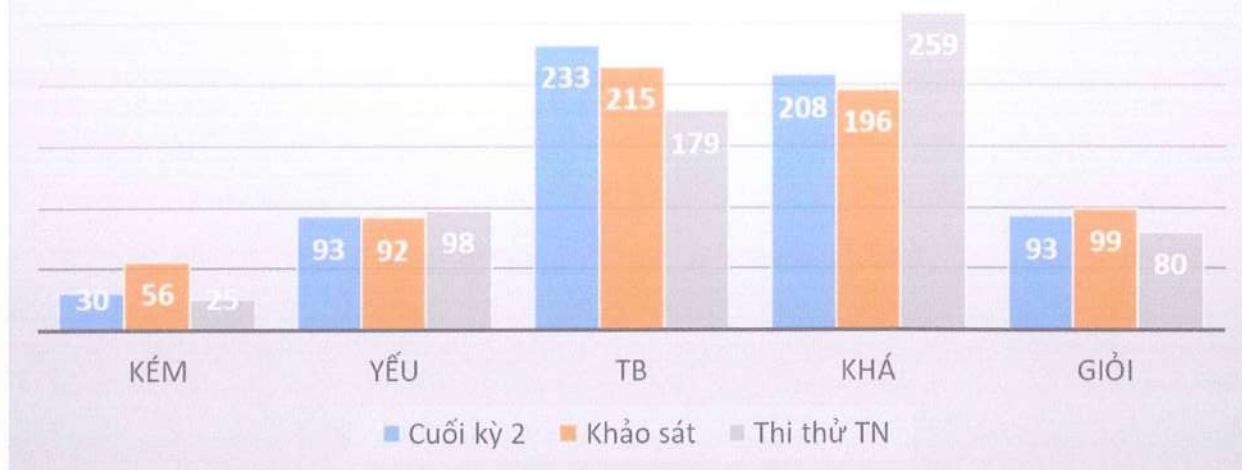
SO SÁNH SỐ LIỆU KIỂM TRA MÔN VĂN



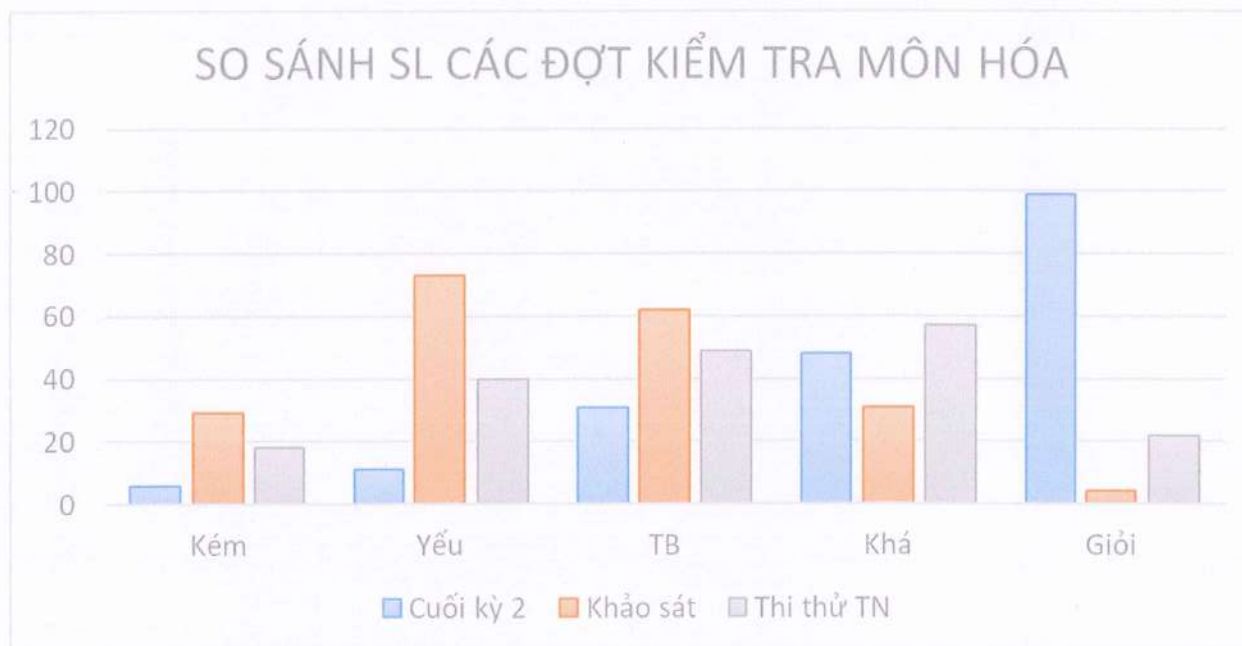
SO SÁNH SỐ LIỆU KIỂM TRA MÔN ANH



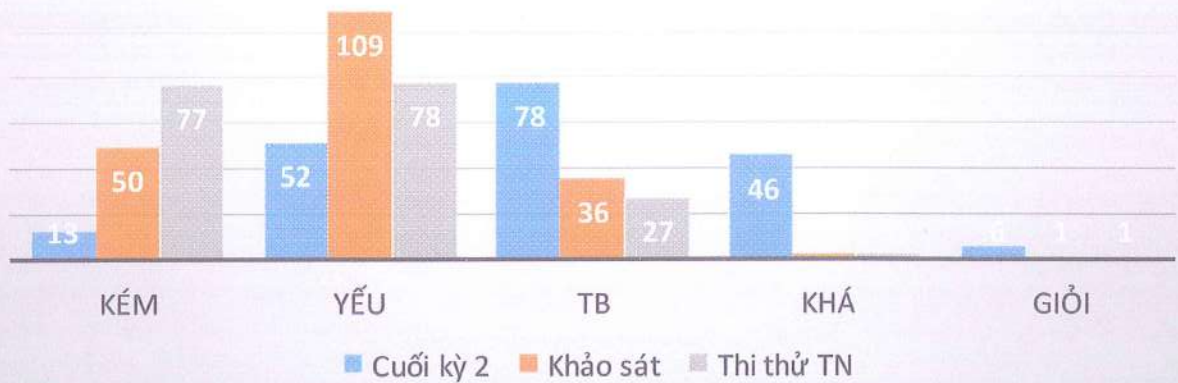
SO SÁNH CÁC ĐỢT KIỂM TRA MÔN LÝ



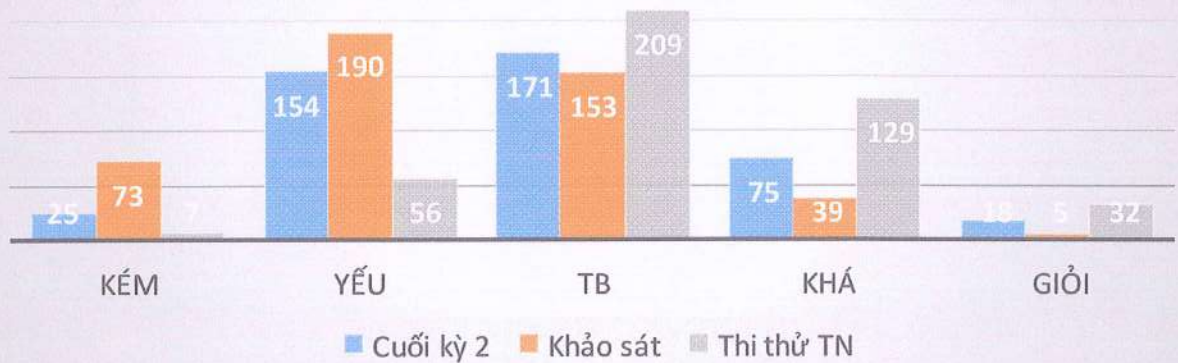
SO SÁNH SL CÁC ĐỢT KIỂM TRA MÔN HÓA



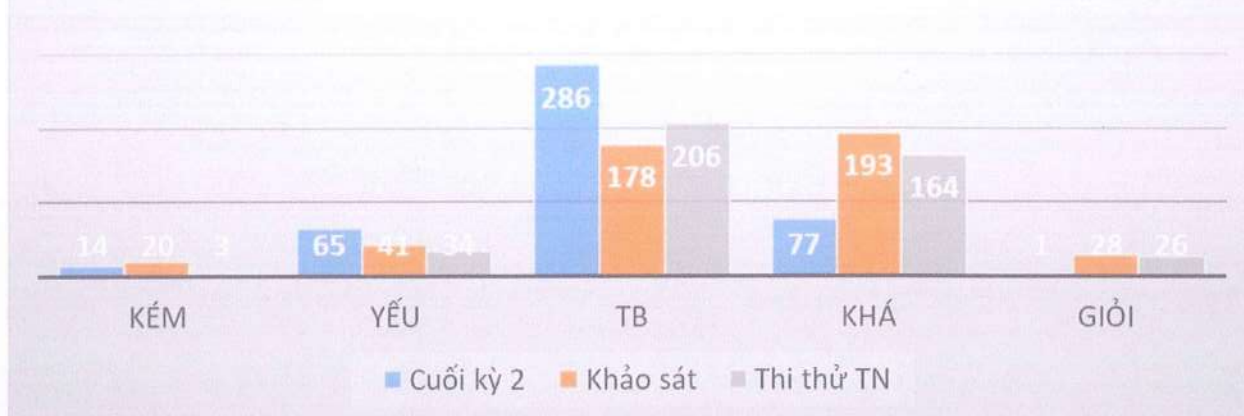
SO SÁNH SỐ LIỆU CÁC ĐỢT KIỂM TRA MÔN SINH



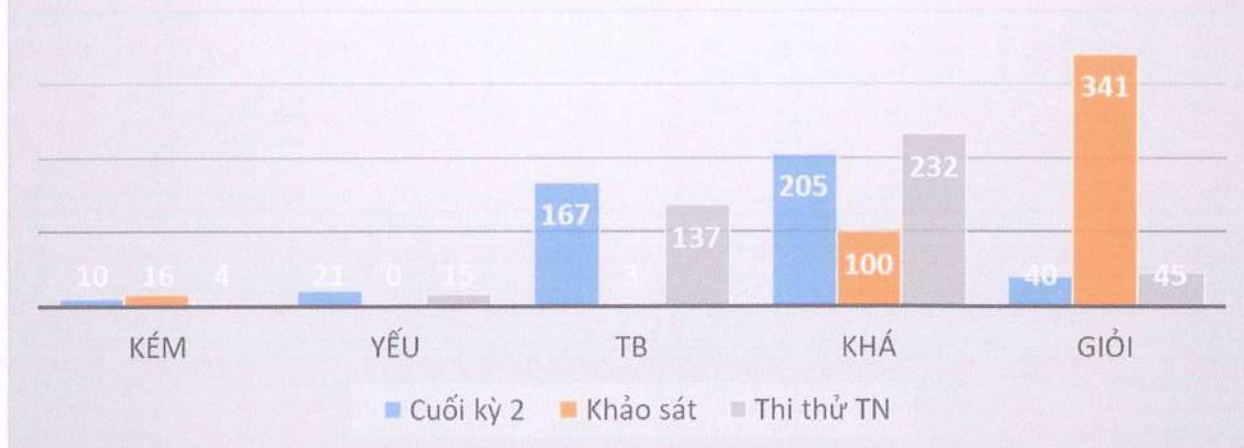
SO SÁNH SỐ LIỆU CÁC ĐỢT KIỂM TRA MÔN SỬ



SO SÁNH SỐ LIỆU CÁC ĐỢT KIỂM TRA MÔN ĐỊA



SO SÁNH SỐ LIỆU CÁC ĐỢT KIỂM TRA MÔN GDCD



3. Phân loại, tổ chức dạy và học theo năng lực và nguyện vọng của học sinh:

Nhà trường duy trì, thực hiện kế hoạch phân luồng hướng nghiệp theo sở trường, năng lực, nguyện vọng của học sinh ; Thông báo qua kiểm tra, đánh giá thường xuyên, giữa kỳ, cuối kỳ, kiểm tra khảo sát của Sở GD và Đào tạo, thi thử để phân loại đối tượng học sinh. Tổ chức các lớp ôn tập phù hợp cho học sinh theo từng nhóm năng lực, nguyện vọng bài thi tự chọn (bài thi KHTN và KHXH) và 03 môn bắt buộc. Cụ thể có 5 lớp ôn thi tổ hợp KHTN và 10 lớp ôn thi tổ hợp KHXH.

Ưu tiên các giáo viên có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ giỏi để dạy

và ôn tập cho học sinh 12

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã tiến hành rà soát, phân loại học sinh theo lực học từng môn, đặc biệt là học sinh khối 12.

Tổ chức cho học sinh đăng ký môn thi tự chọn để xét tốt nghiệp, công việc này đã được nhà trường tiến hành nhiều lần :

- Lần thứ nhất: học sinh chủ động lựa chọn môn thi sau khi được hướng dẫn. Trong lần lựa chọn thứ nhất này, học sinh lựa chọn chủ yếu theo cảm tính.

- Lần thứ hai: Sau khi có kết quả lựa chọn môn thi của học sinh, nhà trường đã tập hợp kết quả, hướng dẫn giáo viên chủ nhiệm cùng giáo viên bộ môn các lớp tiến hành rà soát, đánh giá lại việc đăng ký môn thi của học sinh. Trên cơ sở lực học của học sinh, giáo viên phân tích để học sinh lựa chọn môn thi có thể đạt kết quả cao nhất. Nhà trường tiếp tục cho học sinh đăng ký lại môn tự chọn lần thứ hai.

Kết quả lựa chọn lần thứ hai, cơ bản ổn định như kết quả học sinh đăng ký thi chính thức vào tháng 4, đây là những môn học sinh có kết quả học tập tốt nhất, khả năng thi đạt kết quả cao nhất.

Nhà trường coi trọng đối tượng học sinh khá giỏi ; phân công giáo viên bồi dưỡng cho đối tượng này.

4. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo

Ban giám hiệu và các tổ trưởng/ nhóm trưởng chuyên môn tích cực kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch ôn tập. Tổ/ nhóm chuyên môn thường xuyên tổ chức định kỳ hoặc đột xuất dự giờ ôn tập để rút kinh nghiệm và điều chỉnh kịp thời nội dung sao cho phù hợp với từng nhóm đối tượng (*cụ thể BGH dự tổng số 40 tiết*)

Thường xuyên cập nhật báo cáo của giáo viên chủ nhiệm lớp (đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm khối 12) về tình hình dạy của giáo viên bộ môn và tình hình học của học sinh lớp chủ nhiệm cùng các tổ nhóm chuyên môn tổ chức tham gia giúp đỡ, tháo gỡ những khó khăn cho thầy và trò đạt kết quả cao nhất trong việc dạy học và ôn tập, thi.

5. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về kỳ thi THPT:

Ngay từ các cuộc họp HĐSP; họp tổ nhóm chuyên môn; họp cha mẹ học sinh; các hội nghị học tập của học sinh đầu năm học trường THPT Đống Đa đã

tích cực tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên và học sinh; cha mẹ học sinh về kỳ thi tốt nghiệp THPT. Nhà trường đã hướng dẫn giáo viên và BGH nhà trường đã trực tiếp cùng giáo viên đến các lớp tuyên truyền cho học sinh, đồng thời thông qua Hội nghị phụ huynh học sinh để giải đáp các thắc mắc của học sinh, phụ huynh học sinh về kỳ thi tốt nghiệp THPT. Vì vậy, cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh nhà trường đã nắm bắt kịp thời tinh thần kỳ thi tốt nghiệp THPT.

Nhà trường đã phối hợp với một số trường ĐH tổ chức tư vấn hướng nghiệp, chọn nghề cho học sinh khối 12 và những học sinh khối 11 có nhu cầu tìm hiểu, qua đó giúp các em có thêm thông tin bổ ích trong lựa chọn ngành nghề. Tổ chức ngày hội hướng nghiệp cho học sinh khối 11 và khối 12 vào tháng 3 hàng năm.

Sau khi Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy, nhà trường đã tổ chức triển khai quán triệt Quy chế cho học sinh, đặc biệt hướng dẫn học sinh về nguyên tắc tổ hợp các môn để xét tuyển Đại học, hình thức xét tuyển, xét tuyển thẳng ; tham dự các kỳ thi đánh giá tư duy của Trường ĐH Bách Khoa ; Đánh giá năng lực của Trường Đại học Quốc Gia Hà Nội.

BGH nhà trường cũng đã thường xuyên tổ chức đối thoại với học sinh để nắm bắt được những tâm tư, nguyện vọng của các em để có những điều chỉnh cần thiết hoặc tư vấn cho các em có thái độ học tập đúng đắn.

6. Tổ chức dạy kèm cho học sinh yếu kém

Trên cơ sở rà soát phân loại học sinh sau các đợt kiểm tra đánh giá ; vào cuối tháng 3 nhà trường tổ chức các lớp ôn tập dành cho các học sinh yếu, kém có nguy cơ trượt tốt nghiệp, sẽ tổ chức ôn tập riêng để học sinh có được các kiến thức cơ bản và có kỹ năng làm bài

Bên cạnh đó nhà trường còn phối hợp với Ban Đại diện cha mẹ HS gặp gỡ các gia đình HS, nhất là những em có học lực yếu để vừa động viên vừa tư vấn các em tự ôn tập ở nhà sao cho đạt được hiệu quả cao nhất. Vận động những học sinh khá, giỏi hỗ trợ thêm, giúp những học sinh này nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản theo yêu cầu của chương trình; Vì vậy, đến cuối năm chất lượng dạy học của các môn thi tốt nghiệp đã được nâng lên.

7. Xây dựng kế hoạch ôn tập và tổ chức ôn thi cho học sinh.

Sau khi có kết quả đăng ký môn tự chọn thi của học sinh, từ tháng 10 nhà trường đã bố trí điều chỉnh môn học tự chọn của khối 12, cụ thể: đối với lớp 12A học sinh đa số học tự nhiên, nhà trường bố trí tự chọn Toán-Lý- Hóa, các lớp 12 D còn lại bố trí tự chọn Toán-Văn- Ngoại ngữ. Như vậy học sinh đã có thêm 1 tiết/tuần cho các môn thi TN.

Trên cơ sở nguyện vọng của học sinh nhà trường đã tổ chức cho học sinh học ôn các môn thi TN

Nhà trường đã tiến hành phân chia lớp học và tổ chức học ôn theo lực học của học sinh ở từng môn học, với 2 loại đối tượng chính : học sinh chỉ xét TN và học sinh có tham gia xét tuyển Đại học, Cao đẳng.

Số lớp học cụ thể :

Các môn Toán; Văn; Anh có 15 lớp/ 1 môn

Các môn tổ hợp: Tổ hợp tự nhiên (5 lớp); Tổ hợp xã hội (10 lớp)

Ban Giám hiệu nhà trường đã chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn bám sát cấu trúc đề thi của Bộ Giáo dục Đào tạo, các văn bản hướng dẫn về công tác ôn thi của Bộ, của Sở GD&ĐT và thời lượng ôn tập của mỗi môn để xây dựng Kế hoạch ôn tập; chú trọng đến từng loại đối tượng học sinh; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch ôn tập của CBGV và của các tổ nhóm chuyên môn.

8. Tổ chức cho cán bộ giáo viên cam kết chất lượng học sinh thi TN THPT

Thực hiện tinh thần chỉ đạo của Sở Giáo dục Đào tạo, nhà trường đã chỉ đạo giáo viên dạy học theo hướng cố gắng để học sinh tranh thủ từ 0,25 điểm của mỗi môn.

Trên cơ sở lực học của học sinh và kết quả các lần khảo sát, nhà trường đã tổ chức cho giáo viên đăng ký chất lượng thi của học sinh,

Tổ chức gặp gỡ giáo viên bộ môn khối 12, bàn bạc để tiếp tục nâng cao kết quả từng môn thi của từng học sinh để học sinh có thể đậu TN.

Qua đánh giá cuối năm, chất lượng học tập của học sinh ở các môn thi đã được nâng lên rõ rệt.

IV. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Thực hiện nghiêm sự phân công nhiệm vụ của BGH từ đầu năm theo dõi tổ chuyên môn. Trọng tâm là các môn thi tốt nghiệp THPT.

- Ban chuyên môn nhà trường chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, ôn tập phù hợp, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên.
- Tổ chức các đợt tập huấn, kiểm tra chất lượng, thi thử cấp trường, kiểm tra khảo sát khối 12 của Sở GD và ĐT Hà nội. Đồng thời, chỉ đạo nhóm giáo vụ tổ chức phân tích, đánh giá kết quả kịp thời để các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên có kế hoạch phù hợp.
- Hướng dẫn, chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên thực hiện đúng quy định về chương trình, về kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh khách quan, đúng quy chế và đúng với năng lực học sinh.
- Tổ chức cho tổ/nhóm chuyên môn và đội ngũ giáo viên cốt cán xây dựng hệ thống chuyên đề ôn tập, ngân hàng đề bám sát cấu trúc đề để áp dụng cho toàn trường.
- Phổ biến và hướng dẫn học sinh học tập quy chế thi, lựa chọn môn thi, bài thi và thi đạt kết quả cao nhất; sau khi có các hướng dẫn và quy chế thi của Bộ và Sở GD&ĐT.
- Kiểm tra, đôn đốc các tổ/nhóm chuyên môn, các giáo viên thực hiện kế hoạch.
- Thực hiện các tiêu chí đánh giá thi đua về kết quả thực hiện của tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên.

2. Tổ/nhóm chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo và thực hiện nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT của tổ/nhóm chuyên môn.
- Tổ chức thực hiện biên soạn các chuyên đề ôn tập; dự giờ, phân tích, rút kinh nghiệm với giáo viên trong tổ, điều chỉnh nội dung kịp thời, phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh của từng giáo viên giảng dạy.
- Tổ chức phân tích, đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm sau mỗi đợt kiểm tra, thi thử để phân loại các nhóm đối tượng học sinh; đề ra giải pháp cụ thể, điều chỉnh kế hoạch dạy học cho từng đối tượng học sinh của từng giáo viên giảng dạy.
- Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề bám sát cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT. Tiến hành phân tích ma trận đề tham khảo, đề minh họa (khi Bộ công bố), làm căn cứ tiếp tục xây dựng ngân hàng đề cho học sinh ôn tập.
- Phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán của tổ/nhóm chuyên môn trong

việc nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Các môn xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cụm thiết thực, hiệu quả, đổi mới. Các môn còn lại tham gia tích cực kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cụm và triển khai lại đầy đủ trong tổ/nhóm chuyên môn.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, ôn tập phù hợp, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên.
- Tổ chức cho tổ/nhóm chuyên môn sinh hoạt đủ thời lượng tối thiểu theo quy định của Điều lệ trường trung học (2 tuần/lần).
- Xây dựng lịch và nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn hàng tháng, lịch và nội dung sinh hoạt.

3. Giáo viên chủ nhiệm

- Tổ chức phân tích, đánh giá kết quả học sinh sau mỗi đợt kiểm tra, thi thử để phân loại các nhóm đối tượng.
- Tìm hiểu, phân tích nguyên vọng, năng lực của học sinh để tư vấn, phân luồng học sinh, phân loại đối tượng học sinh; tư vấn lựa chọn môn thi, bài thi phù hợp với học sinh. Từ đó, tham mưu với BGH, tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên giảng dạy điều chỉnh kế hoạch dạy học cho phù hợp.
- Sau khi có hướng dẫn và quy chế thi của Bộ, Sở GD&ĐT, của trường, GVCN cho học sinh đăng ký dự thi, học tập quy chế, thực hiện quy chế của kỳ thi tốt nghiệp THPT nghiêm túc và thi đạt kết quả cao nhất.

4. Giáo viên bộ môn

- Xây dựng Kế hoạch ôn tập phù hợp với đối tượng học sinh lớp mình; lựa chọn PPDH hiệu quả; hướng dẫn học sinh về phương pháp học tập và biết cách tự học, phát triển năng lực bản thân, tự đánh giá kết quả và tham gia đánh giá lẫn nhau.
- Thực hiện biên soạn các chuyên đề ôn tập theo phân công của tổ/nhóm chuyên môn; dự giờ, phân tích, rút kinh nghiệm với giáo viên trong tổ, điều chỉnh nội dung kịp thời, phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh của mình giảng dạy.
- Phân tích, đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm sau mỗi đợt kiểm tra, thi thử để phân loại các nhóm đối tượng học sinh; đề ra giải pháp cụ thể, điều chỉnh kế hoạch dạy học cho từng đối tượng học sinh lớp mình giảng dạy.
- Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ do Sở GD&ĐT, cụm chuyên môn, trường tổ chức.

5. Cha mẹ học sinh:

Nhận thức đầy đủ về ý nghĩa và tầm quan trọng của kỳ thi tốt nghiệp THPT để qua đó giáo dục đạo đức, ý thức tự giác học tập và thực hiện quy chế thi của học sinh.

Tham gia các buổi cha mẹ học sinh do nhà trường tổ chức để nắm bắt kịp thời các kế hoạch của nhà trường.

Phối kết hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm trong việc nắm bắt tình hình học tập của học sinh ở trường và quản lý việc học bài, làm bài ở nhà. Động viên khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi nhất để các em đạt kết quả tốt nhất

V. KẾT QUẢ THỰC NGHIỆM VÀ HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

1. Kết quả đạt được sau khi áp dụng SKKN

1.1. Kết quả của kỳ thi tốt nghiệp THPT 2022

Một số giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT đã được áp dụng tại trường THPT Đồng Đa trong năm học 2021-2022 và tiếp tục được hoàn chỉnh bổ sung và thực hiện trong năm học 2022-2023. Kết quả đã đạt được sau khi áp dụng một số các giải pháp trên

Cụ thể kết quả của kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022 của nhà trường:

Thủ khoa của trường đạt **27.75** điểm khối **C00**; HS: *Nguyễn Thị Minh Anh* lớp 12D5

SL học sinh đạt từ 9 đến 10 điểm:

Môn Toán (17); Môn Văn (69); Môn Anh (69); GDCD (54); Sử (31)

128 HS đạt 25 điểm trở lên

Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT: 100 %

THỐNG KÊ ĐIỂM THI TN THPT 2022	MÔN THI	Toán	Văn	Lí	Hóa	Sinh	Sử	Địa	CD	NN
	ĐT $\geq$ 5	630	632	162	130	55	431	443	457	599
	6.5 $\leq$ ĐT<8	301	237	83	53	9	229	222	181	229
	8 $\leq$ ĐT<9	228	233	29	33	2	58	48	214	164
	9 $\leq$ ĐT $\leq$ 10	17	69	5	2	0	31	9	54	69
SL thí sinh thi (655 hs)		655	655	198	198	198	457	457	457	648
ĐIỂM TB MÔN CỦA TRƯỜNG		7.41	7.50	6.45	5.84	4.33	6.90	6.68	8.01	7.21

THÔNG KÊ SỐ LƯỢNG HS ĐẠT TỪ 20 ĐIỂM THEO CÁC KHỐI THI							
KHỐI	D01	A00	A01	D07	B00	C00	TỔNG LƯỢT
ĐT$\geq$20	529	105	147	129	49	362	1321
21$\leq$ĐT	463	81	121	100	28	279	1072
24$\leq$ĐT	150	14	31	21	1	64	281
25$\leq$ĐT	76	8	16	6	0	38	144
26$\leq$ĐT	23	2	6	1	0	13	45
27$\leq$ĐT	3	2	1	1	0	6	13
28$\leq$ĐT	0	0	0	0	0	0	0
TB KHỐI	22.0						

SL HS TRÊN 8 ĐIỂM THI TN THPT 2022	MÔN THI	Toán	Văn	Lí	Hóa	Sinh	Sử	Địa	CD	NN
	8 $\leq$ ĐT $\leq$ 10	245	302	34	35	2	89	57	268	233
SL thí sinh thi		655	655	198	198	198	457	457	457	648
%		37.40	46.11	17.17	17.68	1.01	19.47	12.47	58.64	35.96

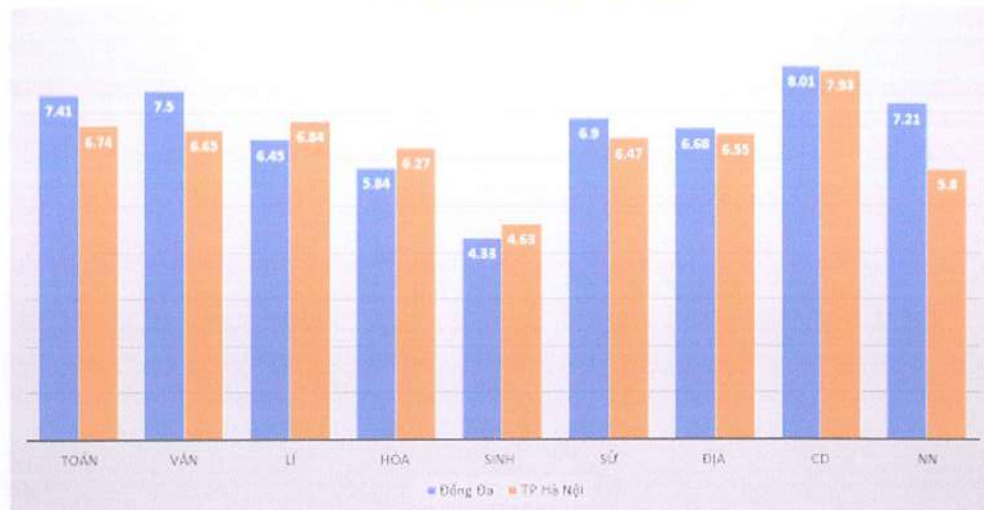
1.2. So sánh kết quả của kỳ thi tốt nghiệp THPT 2022 với kết quả của thành phố Hà Nội:

Các môn Toán; Văn; Ngoại ngữ; Lịch sử; Địa lý; Giáo dục công dân có điểm trung bình cao hơn mức điểm trung bình của thành phố.

Các môn Vật lý; Hóa học; Sinh học có điểm trung bình thấp hơn so với mức điểm trung bình của thành phố

SO SÁNH KẾT QUẢ TN THPT 2022	MÔN THI	Toán	Văn	Lí	Hóa	Sinh	Sử	Địa	CD	NN
	ĐT$\geq$5	630	632	162	130	55	431	443	457	599
	6.5$\leq$ĐT$<$8	301	237	83	53	9	229	222	181	229
	8$\leq$ĐT$<$9	228	233	29	33	2	58	48	214	164
	9$\leq$ĐT$\leq$10	17	69	5	2	0	31	9	54	69
SL thí sinh thi (655 hs)		655	655	198	198	198	457	457	457	648
ĐIỂM TB MÔN CỦA TRƯỜNG		7.41	7.50	6.45	5.84	4.33	6.90	6.68	8.01	7.21
ĐIỂM TB MÔN CỦA TP		6.74	6.65	6.84	6.27	4.63	6.47	6.55	7.93	5.8

SO SÁNH SỐ LIỆU THI TỐT NGHIỆP NĂM 2021-2022



Ngay sau khi có điểm thi tốt nghiệp THPT Năm 2022 nhà trường tiến hành phân tích số liệu; tìm hiểu nguyên nhân và có các giải pháp. Sáng kiến kinh nghiệm về việc “*Một số giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT*” tiếp tục được triển khai và áp dụng tại Trường THPT Đồng Đa năm học 2022 - 2023 để kết quả thi tốt nghiệp THPT đạt kết quả cao.

C. PHẦN III. KẾT LUẬN

Công tác ôn tập tốt nghiệp là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của mỗi trường THPT, góp phần cụ thể hóa mục tiêu cụ thể của nhà trường và đánh giá sự trưởng thành của mỗi học sinh qua kỳ thi tốt nghiệp THPT.

Sau 1 năm áp dụng các giải pháp trên ở trường THPT Đồng Đa, kết quả thu được:

- Nhà trường chủ động trong công tác xây dựng kế hoạch ôn tập và tổ chức các lớp ôn tập cho học sinh.
- Học sinh nhanh chóng lựa chọn được môn tự chọn để thi TN phù hợp với năng lực cá nhân, từ đó tập trung học tập để đạt kết quả cao nhất trong khả năng của mình.
- Giáo viên có trách nhiệm hơn trong công tác giảng dạy; trong giảng dạy phải thật sự chú ý đến từng đối tượng học sinh trong lớp.
- Nhà trường nắm bắt cụ thể khả năng đậu/trượt của từng học sinh, từ đó có thể đề ra các biện pháp phù hợp trong việc chỉ đạo công tác ôn tập cho học sinh lớp 12.
- Qua khảo sát, nhà trường và giáo viên nắm bắt được mức độ tiến bộ của học sinh, từ đó điều chỉnh kế hoạch dạy học cho phù hợp.

Trên đây là một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng kỳ thi TN THPT mà chúng tôi đã thực hiện có hiệu quả ở trường THPT Đồng Đa. Trong thời gian tới chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu, đề ra các biện pháp phù hợp hơn./.

Hà Nội, ngày 18 tháng 2 năm 2023

**XÁC NHẬN CỦA THỦ
TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Bích Hợp

Tôi xin cam đoan đây là SKKN của mình viết, không sao chép nội dung của người khác.

Người viết

Hà Thanh Thủy

Hà Thanh Thủy

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tài liệu tập huấn công tác chỉ đạo thi tốt nghiệp THPT 2022 của Bộ giáo dục và đào tạo; Sở GD và ĐT Hà nội
2. Công văn; kế hoạch hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của các phòng chuyên môn và của Sở GD và ĐT Hà nội
3. Kế hoạch giáo dục của Trường THPT Đống Đa

TRƯỜNG THPT ĐỒNG ĐA

BẢNG SO SÁNH THỰC TRẠNG TRƯỚC VÀ SAU KHI ÁP DỤNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

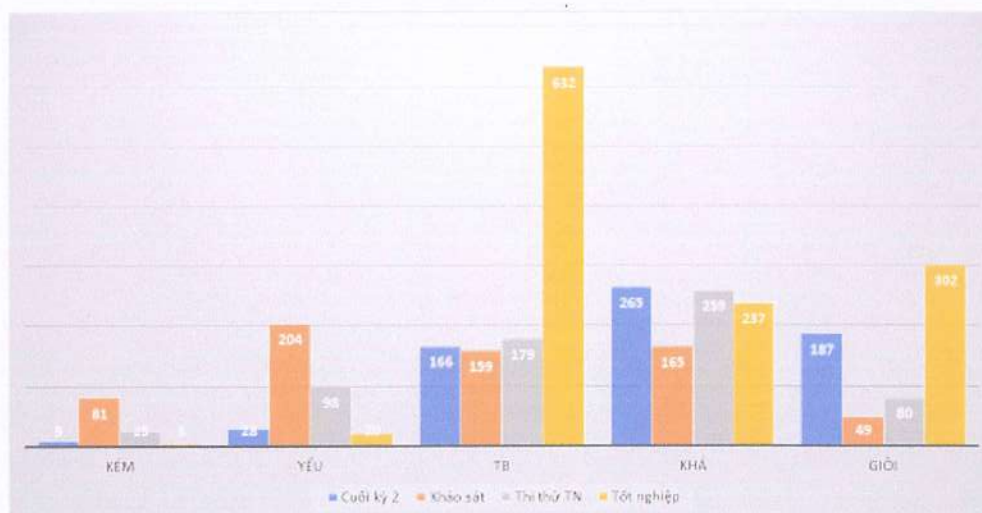
Họ và tên: Hà Thanh Thủy – PHT Trường THPT Đồng Đa

Tên đề tài: *Một số giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT*

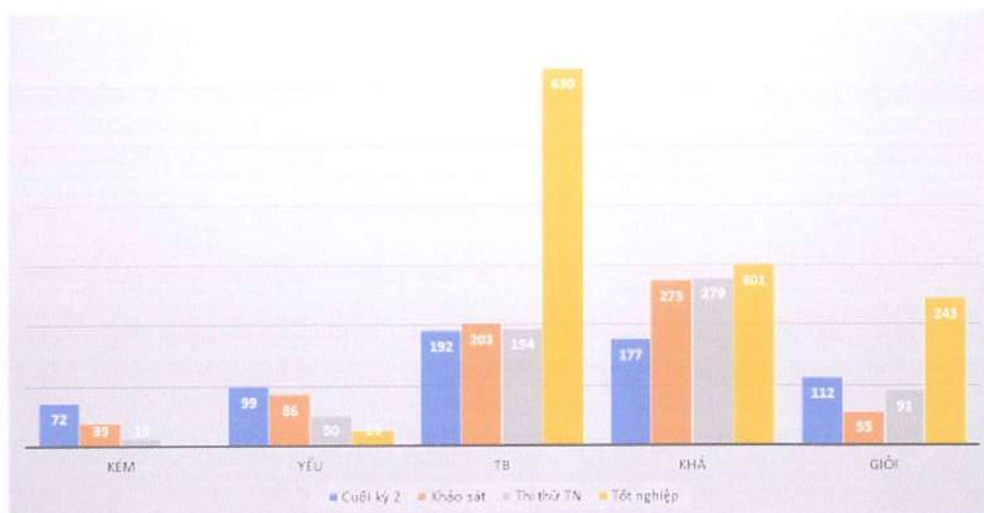
Thông tin chung: Áp dụng các giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp tại trường THPT Đồng Đa

Nội dung: kết quả so sánh số liệu các đợt kiểm tra cuối kỳ 2; Kiểm tra khảo sát của Sở GD và ĐT; thi thử tốt nghiệp của nhà trường với kết quả thi tốt nghiệp THPT 2022 của nhà trường

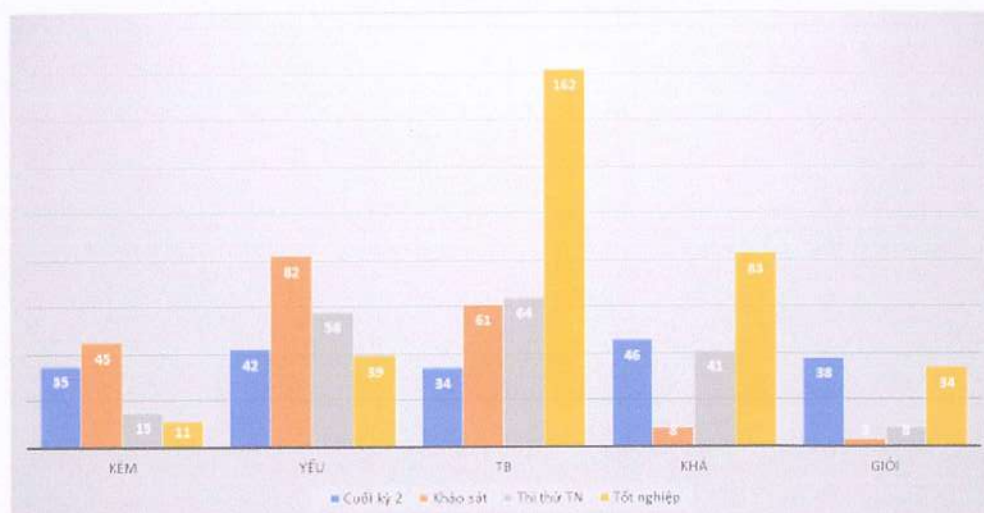
SO SÁNH SỐ LIỆU THI CÁC ĐỢT MÔN VĂN



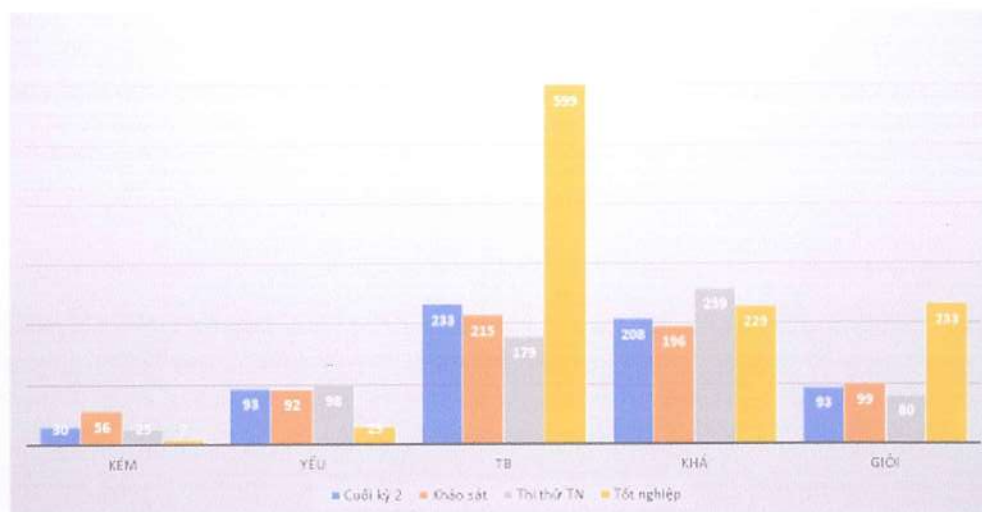
SO SÁNH SỐ LIỆU THI CÁC ĐỢT MÔN TOÁN



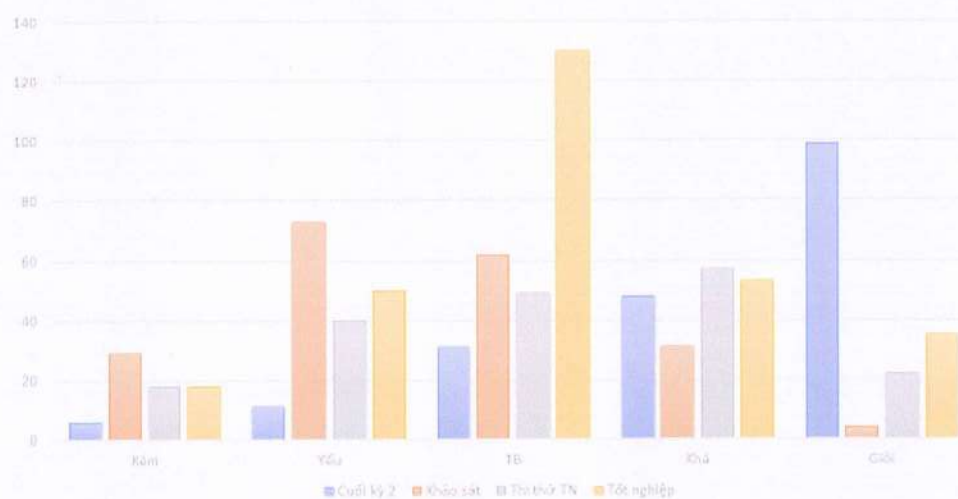
SO SÁNH SỐ LIỆU THI CÁC ĐỢT MÔN ANH



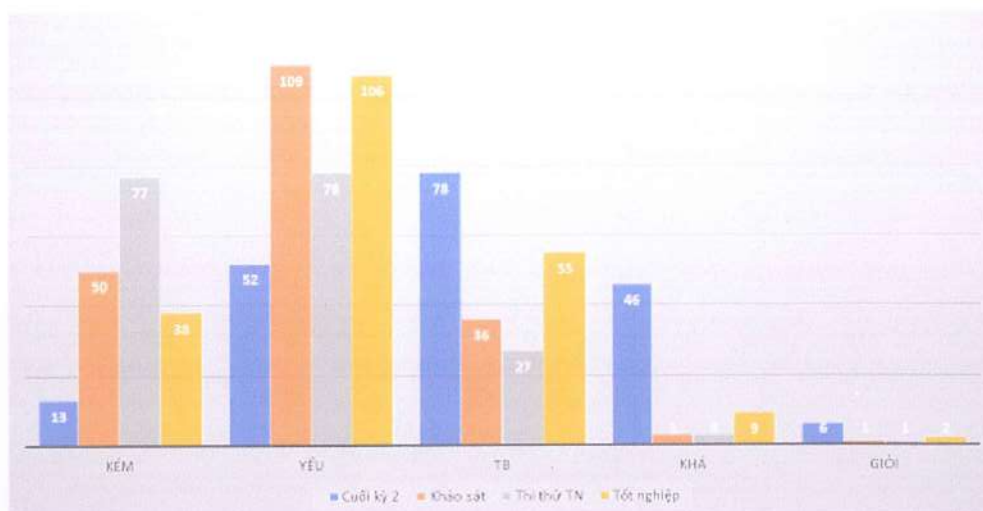
SO SÁNH SỐ LIỆU THI CÁC ĐỢT MÔN LÝ



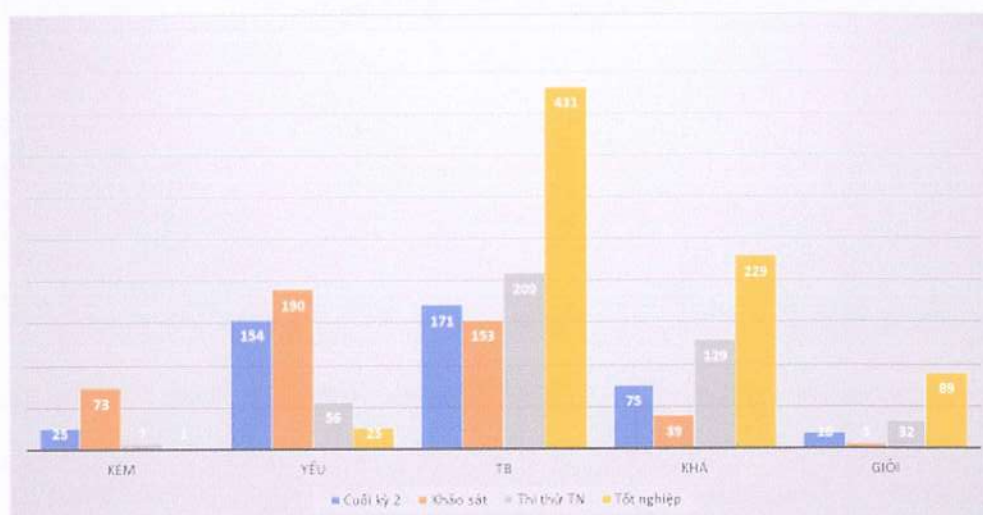
SO SÁNH SỐ LIỆU THI CÁC ĐỢT MÔN HÓA



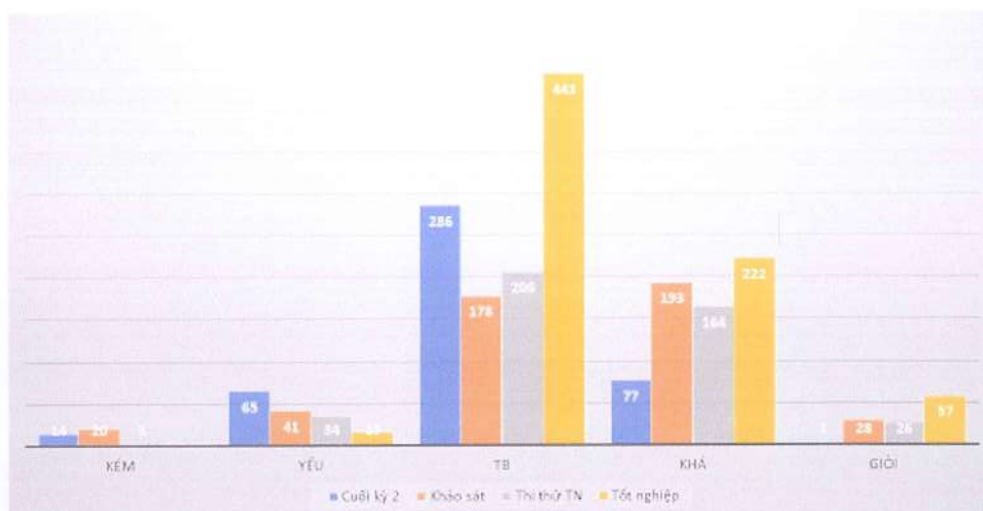
SO SÁNH SỐ LIỆU THI CÁC ĐỢT MÔN SINH



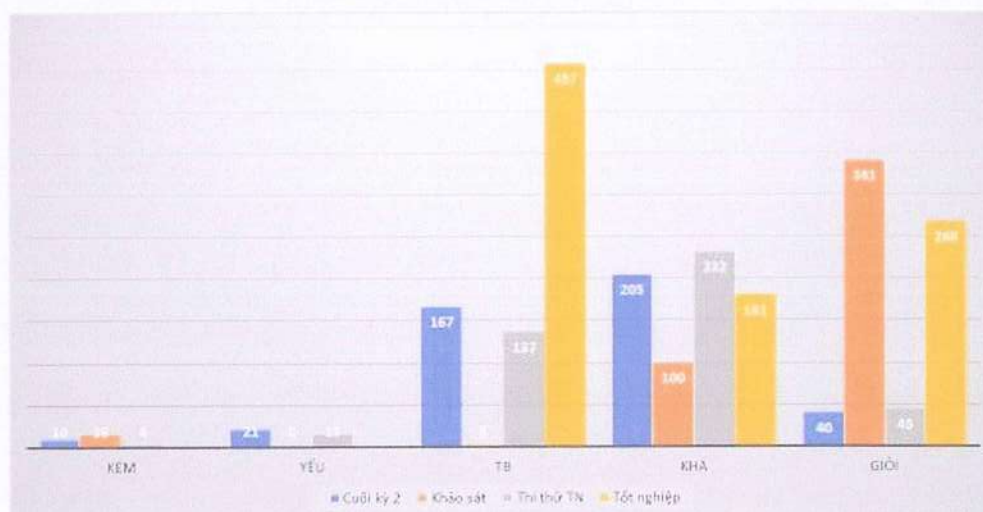
SO SÁNH SỐ LIỆU THI CÁC ĐỢT MÔN SỬ



SO SÁNH SỐ LIỆU THI CÁC ĐỢT MÔN ĐỊA

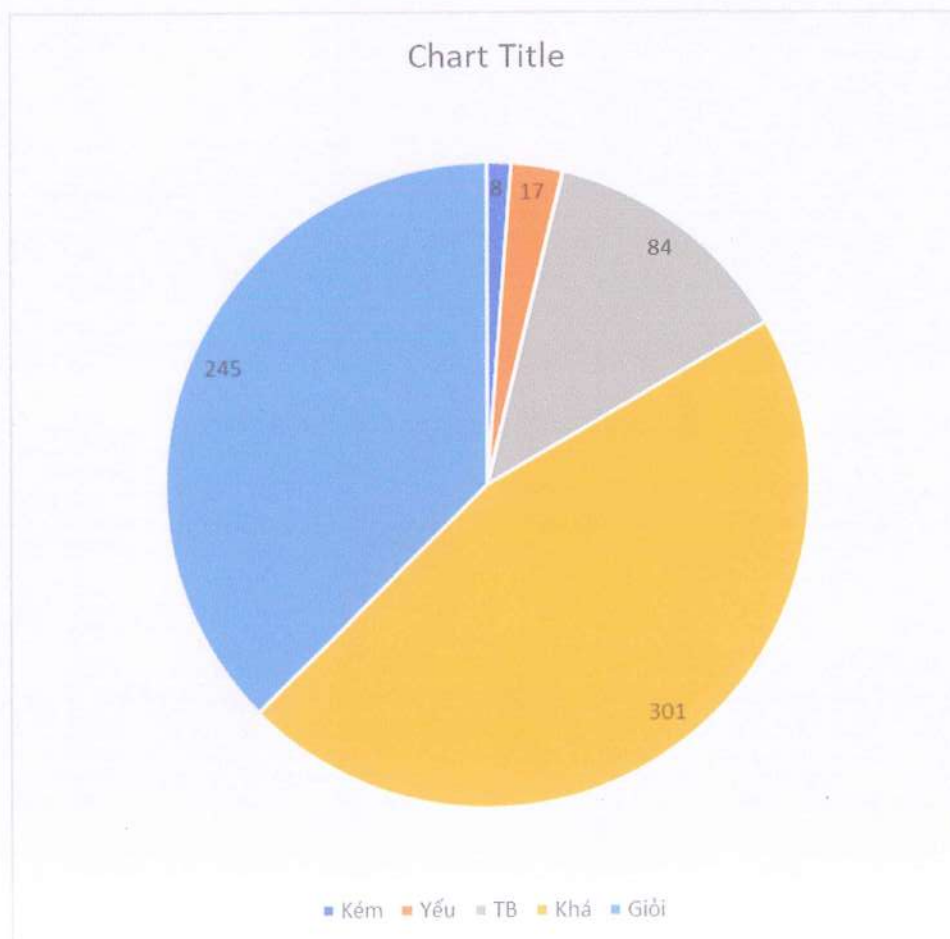


SO SÁNH SỐ LIỆU THI CÁC ĐỢT MÔN GDCD

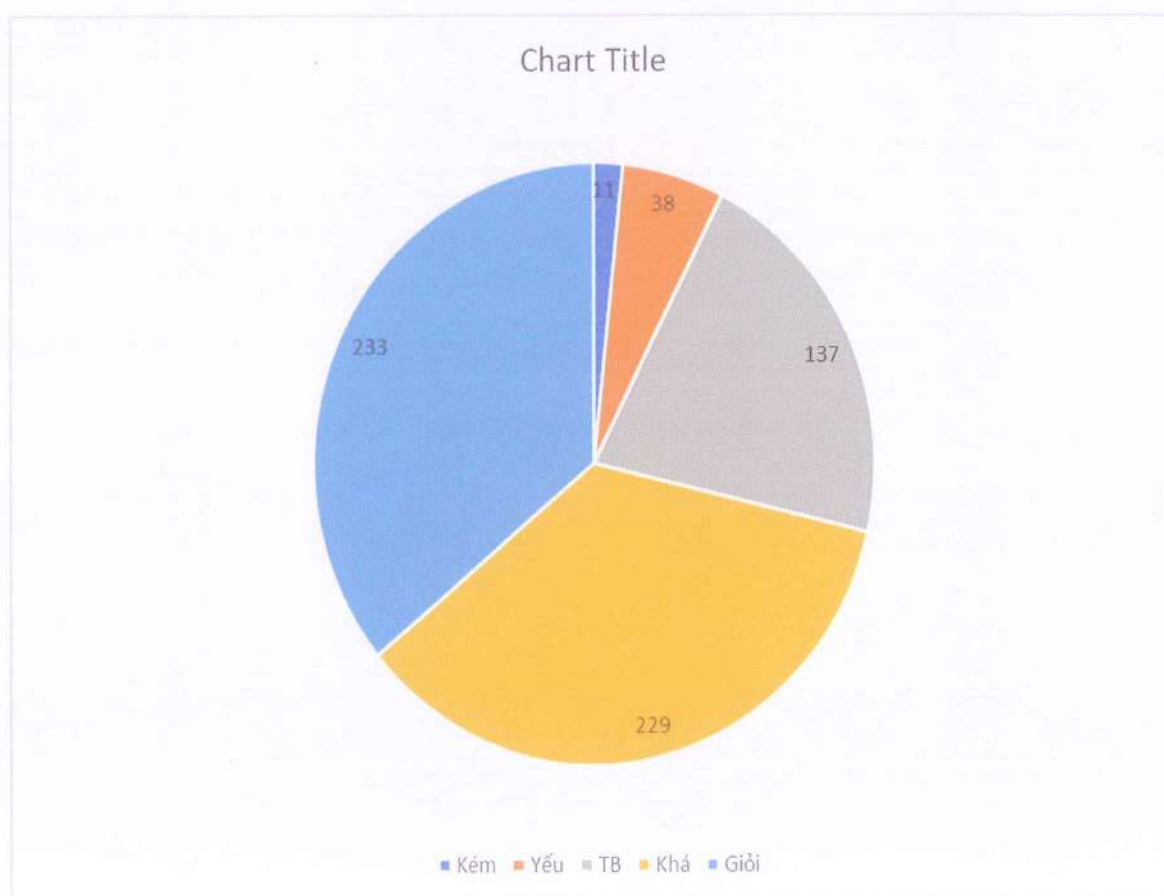
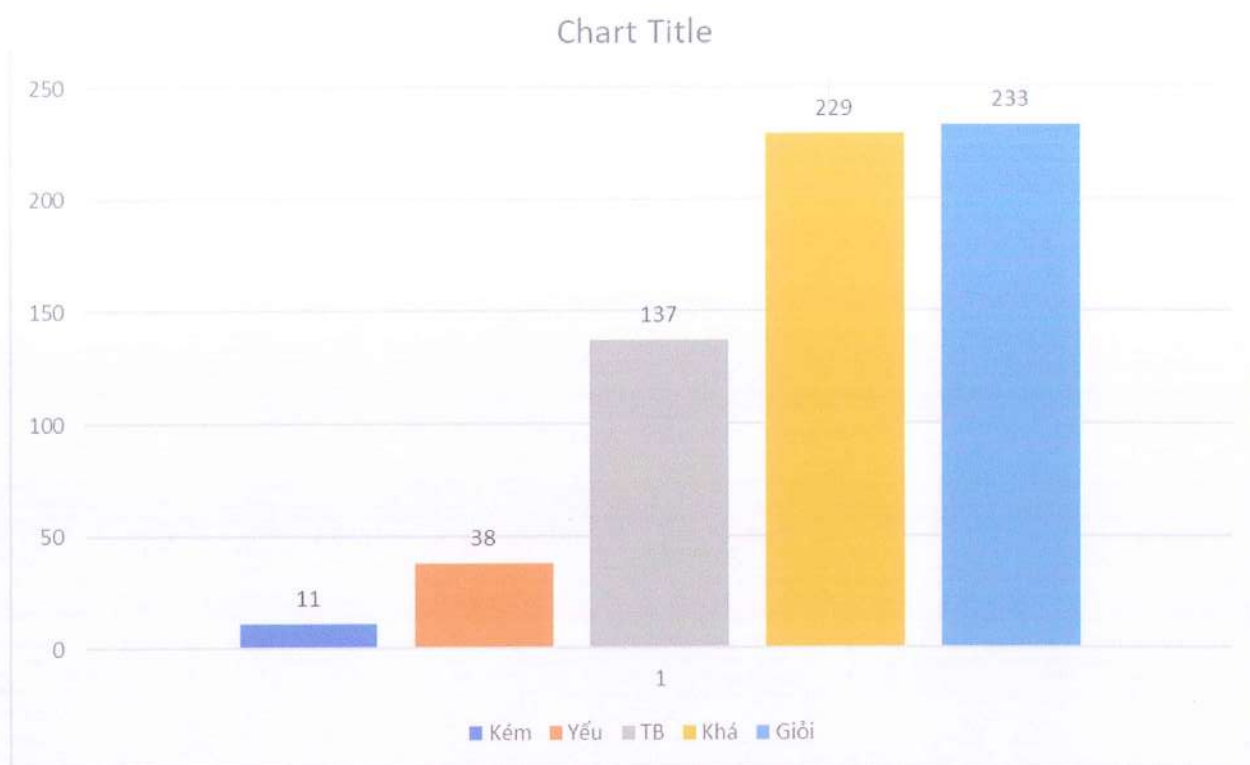


TRƯỜNG THPT ĐỒNG ĐA

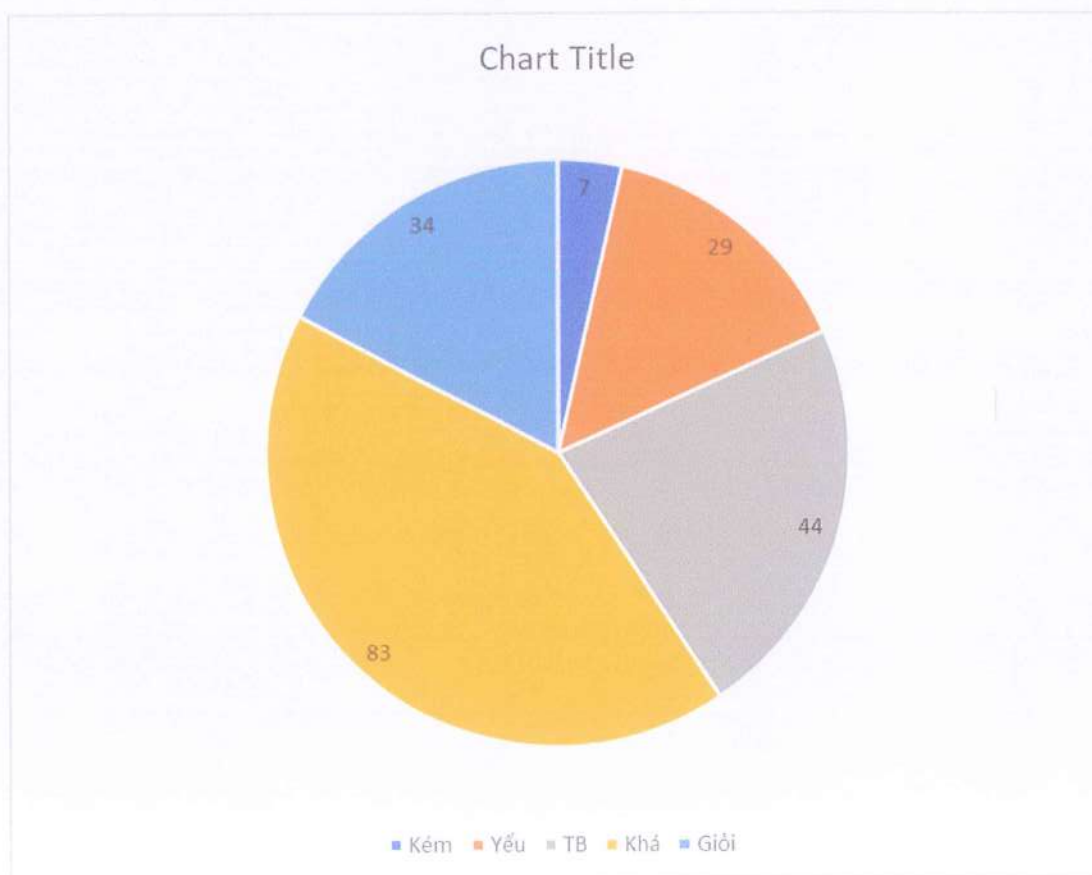
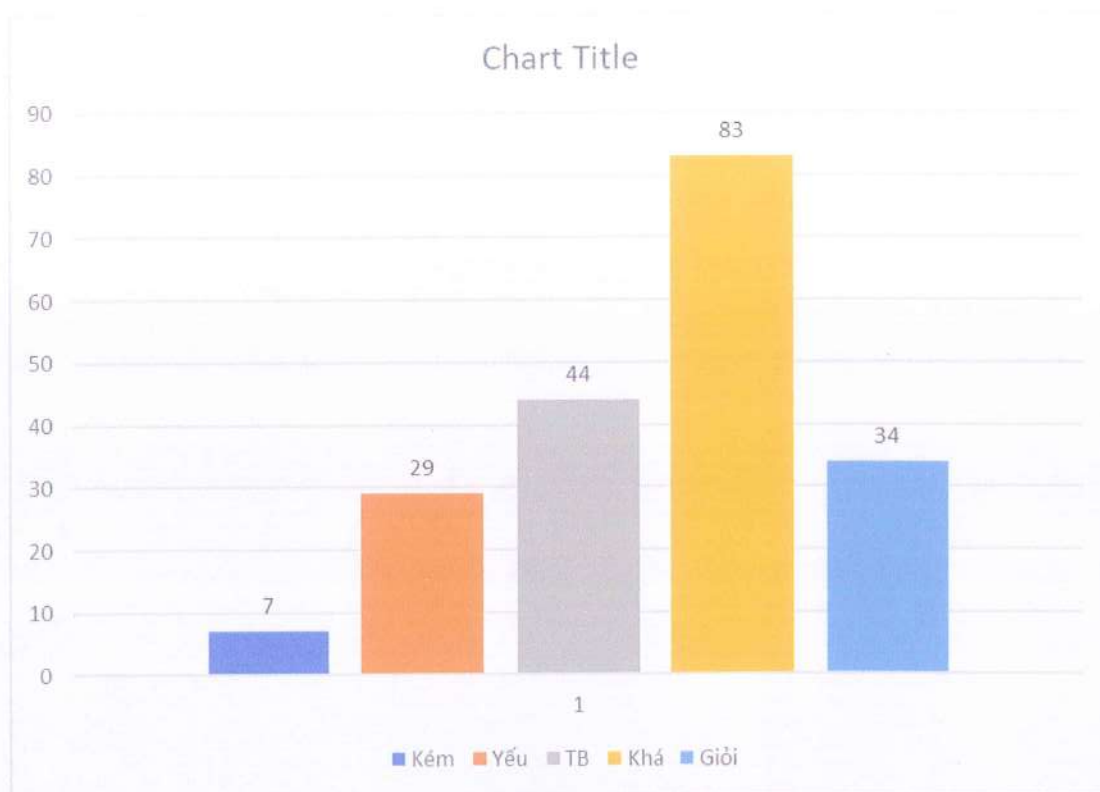
THỐNG KÊ KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP THPT 2022 MÔN TOÁN



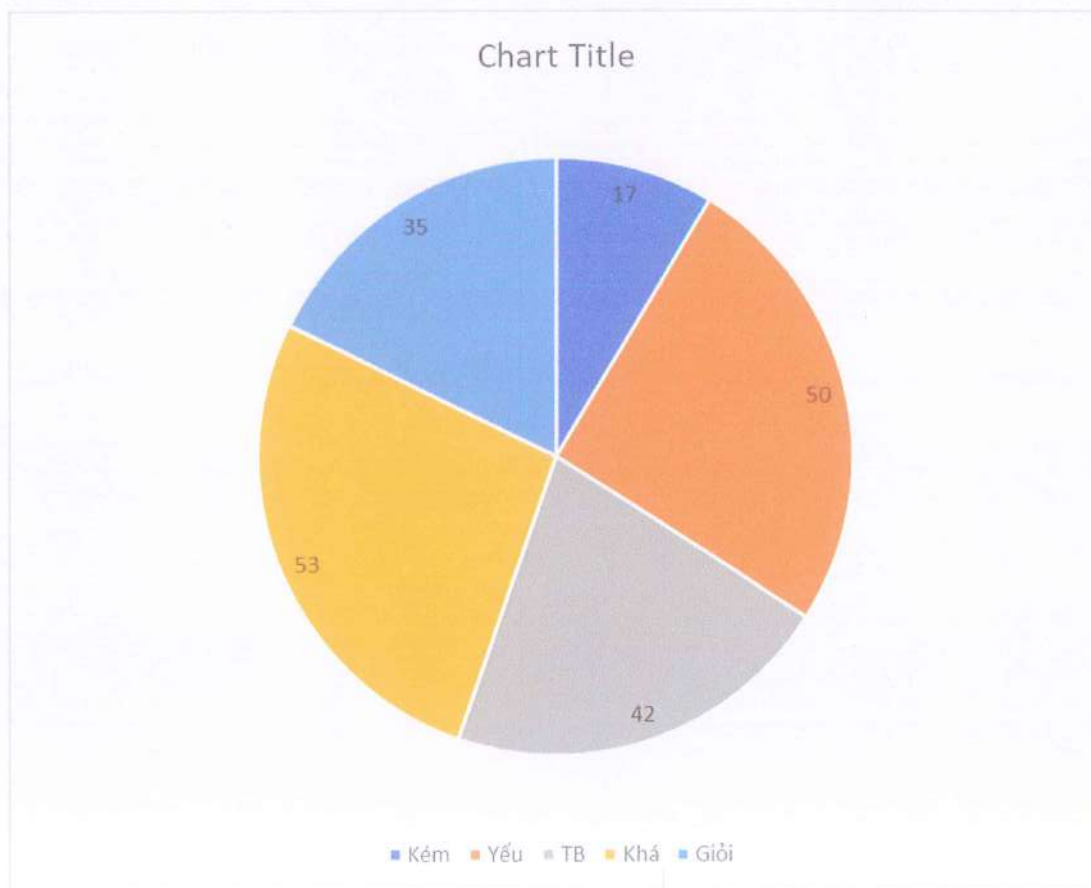
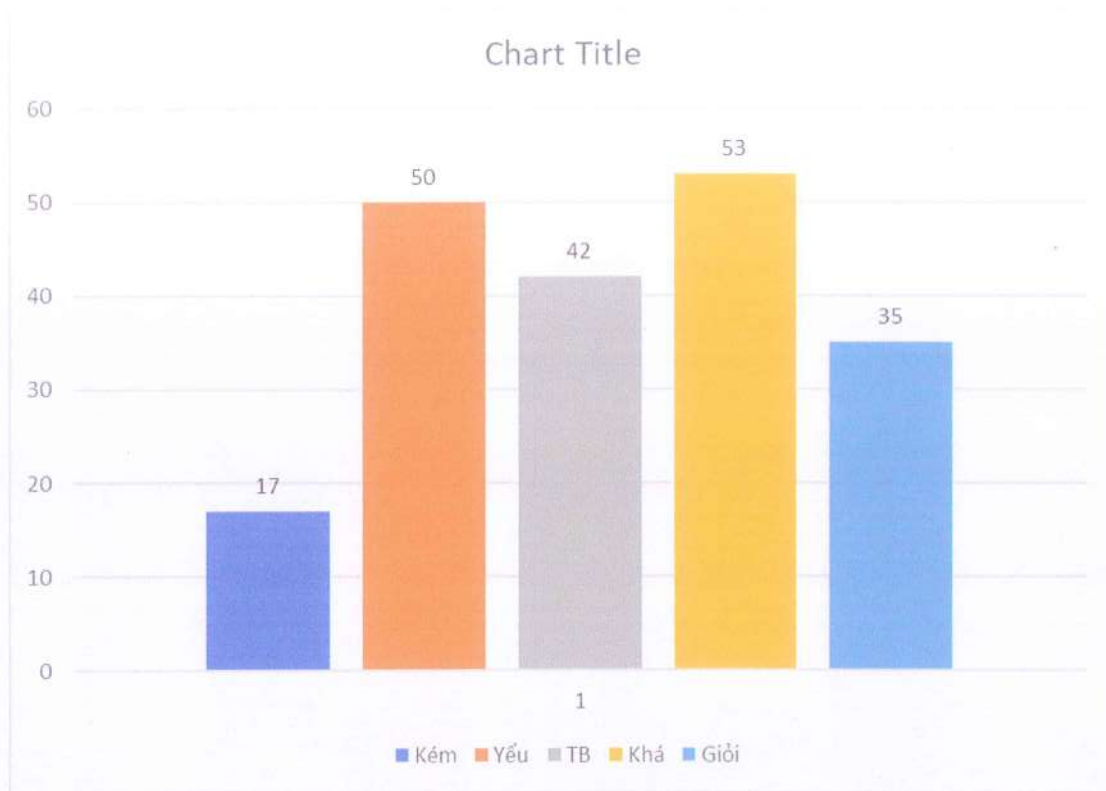
THỐNG KÊ KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP THPT 2022 MÔN NGOẠI NGỮ



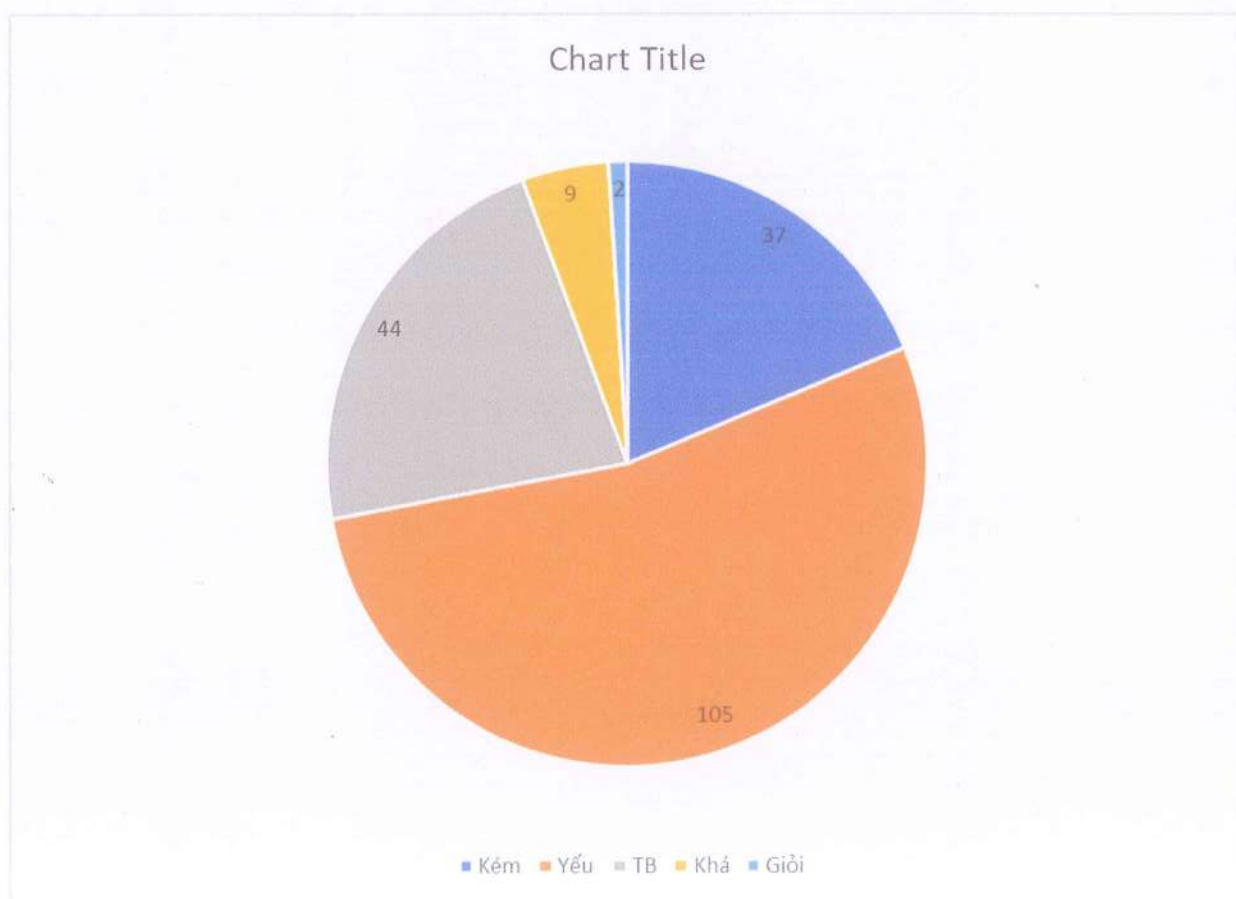
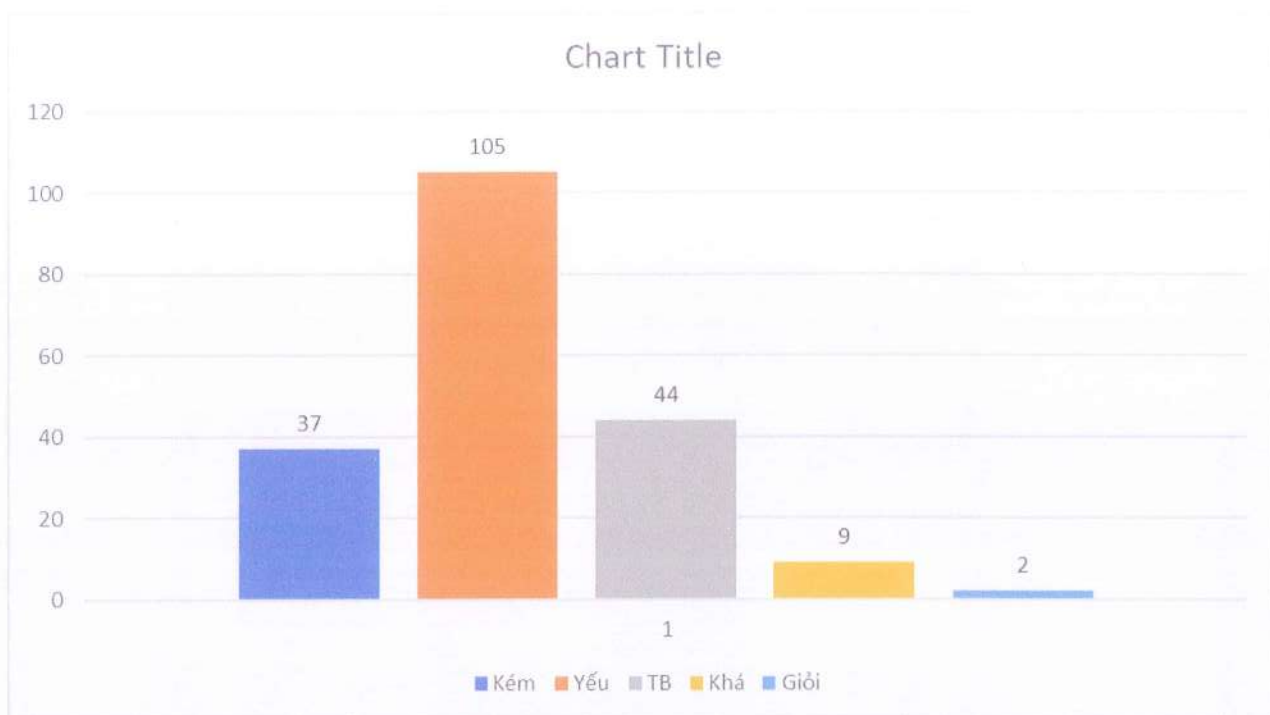
THỐNG KÊ KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP THPT 2022 MÔN LÝ



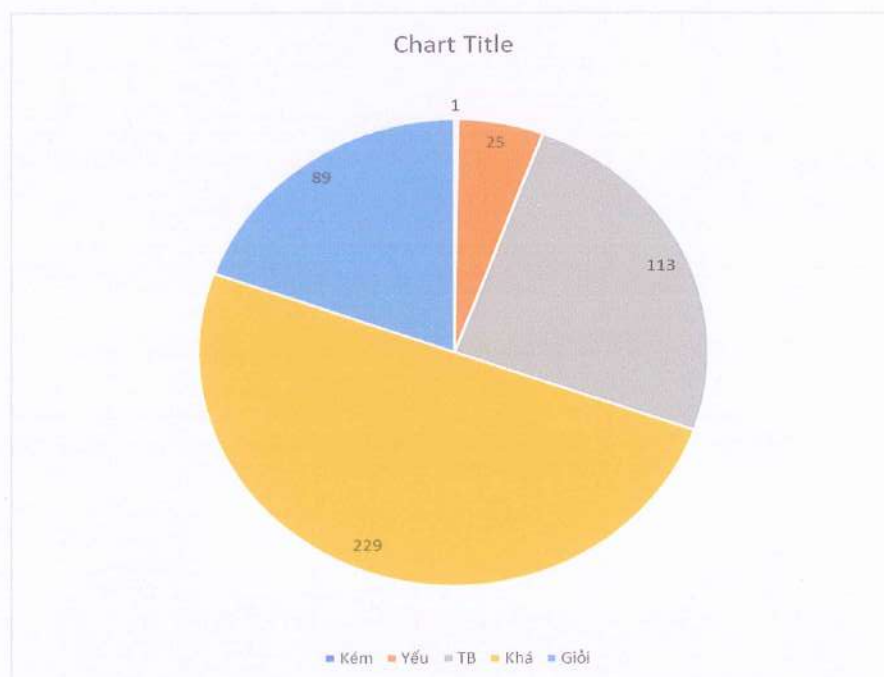
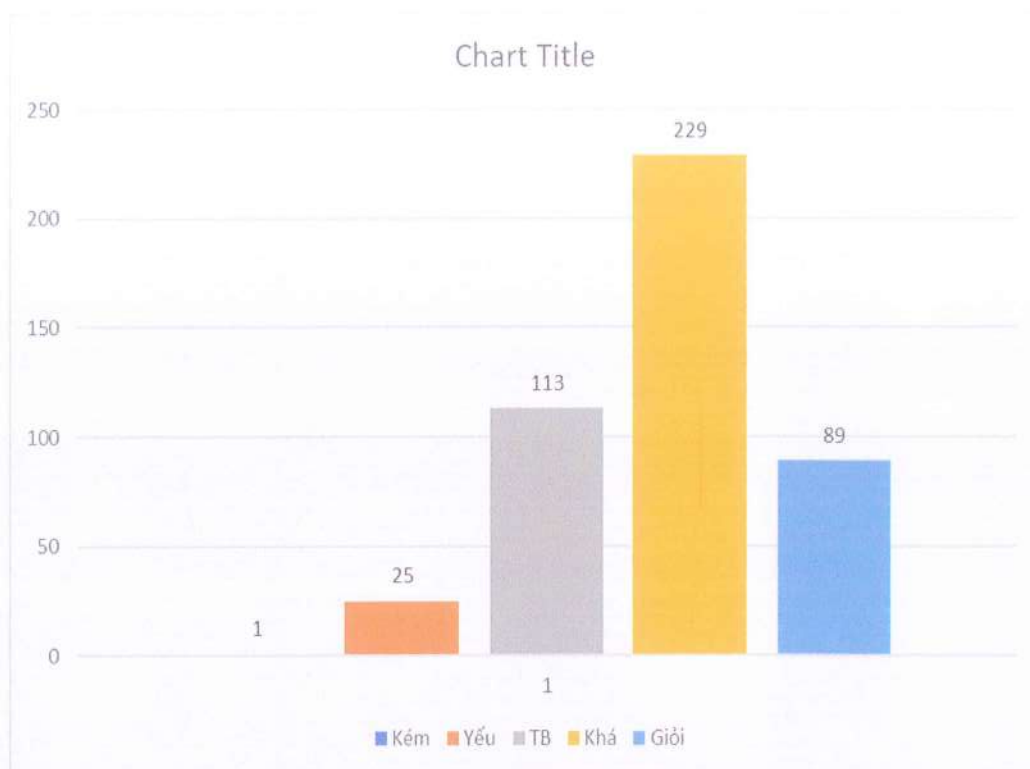
THỐNG KÊ KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP THPT 2022 MÔN HÓA



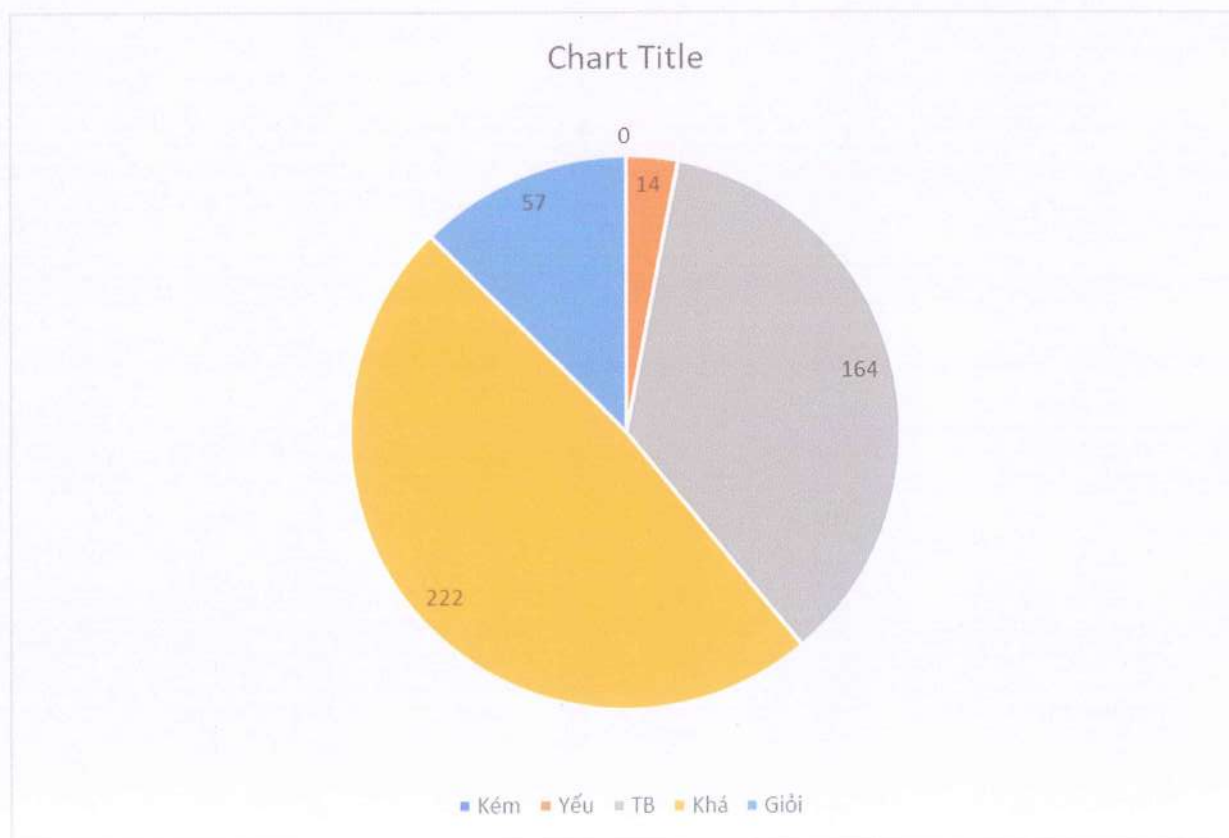
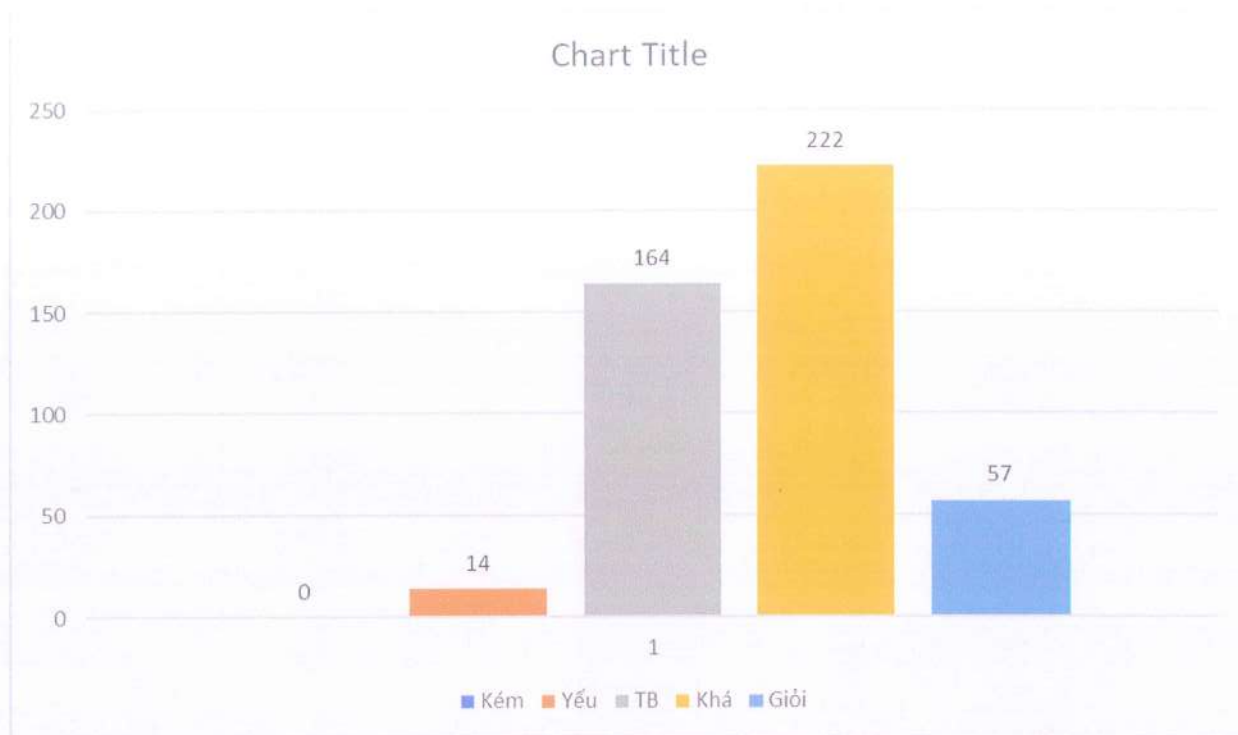
THỐNG KÊ KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP THPT 2022 MÔN SINH



THỐNG KÊ KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP THPT 2022 MÔN SỬ



THỐNG KÊ KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP THPT 2022 MÔN ĐỊA



THỐNG KÊ KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP THPT 2022 MÔN GDCD

